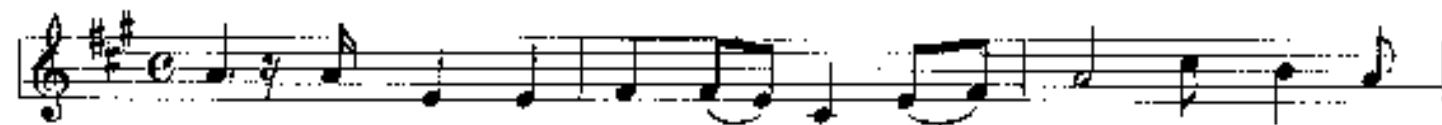


# Quốc Tế Việt Ca

Lời: Ngô Đình Vận

Nhạc: Hoàng Trọng Thụy



Hỡi những người Việt Nam trên toàn thế giới đã yêu tự



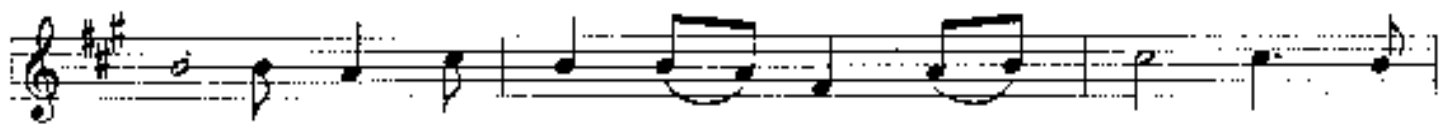
do như yêu mạng sống mình hãy đứng lên lấy lại quyền làm



người như người dân trên toàn thế giới như người



dân trên toàn thế giới Hỡi những người Việt Nam ở khắp



nơi dân tộc chúng ta chưa từng được nơi chưa từng



biết đến độc lập tự do chưa từng góp tiếng dịch thực cho



đời



Hỡi những người Việt Nam trên toàn thế



giới từ Đông sang Tây hãy thức giậy cùng với mặt trời nắng



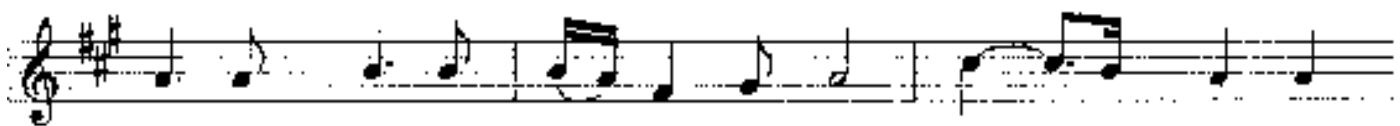
soi đường không tắt cùng với mặt trời dẫn mình tìm đến tương lai



Hỡi những người Việt Nam ở khắp nơi cùng những người Việt



ôm giữ quê hương hãy nắm lấy tay nhau đòi hòa bình công chính



đòi quyền dân cho dân tộc Việt Nam Hỡi những người Việt



Nam ở khắp nơi cùng những người Việt ôm giữ quê hương hãy



góp sức chung xây hoà bình ngàn năm tới mở kỷ nguyên toàn cầu vui sống bình yên

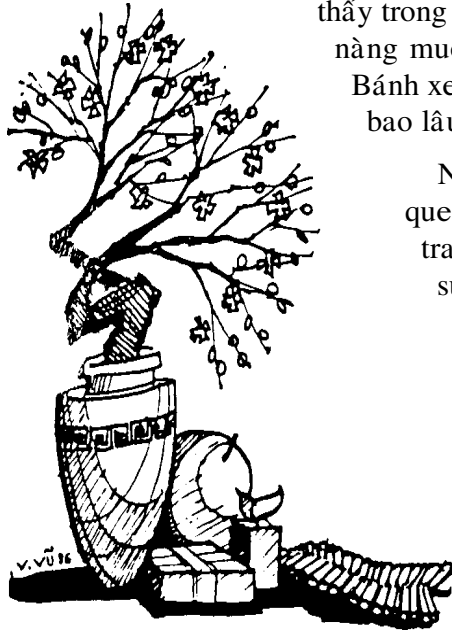
# Món Quà Chúc Xuân

Cái nắng yếu ớt và cơn gió xuân lành lạnh của ngày 28 cuối năm, mang lại cho Huyền Trang một luồng không khí dễ chịu giữa khu phố chợ Việt Seattle. Đứng trước cửa tiệm Hợp Thành, nàng bắt gặp những nụ cười hớn hở trên gương mặt của khách hàng qua lại. Trong lòng bỗng chỗi dậy một cảm xúc mới lạ. Không như những năm trước đây, Huyền Trang không cảm nhận được ý nghĩa của mùa xuân. Khi nghe ai nhắc đến ngày Tết Việt, nàng như cờ mở hội trong lòng sung sướng và mong chờ ngày đêm. Với lứa tuổi hồn nhiên, nàng chỉ biết mơ tưởng đến bộ đồ đẹp mẹ mua cho mặc trong ngày đầu xuân, những bao bì lì xì đỏ chói, và những ngày vui chơi thỏa thích bên bạn bè. Giờ đây với cảm xúc bất chợt, Huyền Trang nhớ đến tình cảm thiêng liêng của tổ tiên. Nó thúc giục nàng đi tìm mua những món quà ý nghĩa để thân tặng cho thân tộc nhân dịp xuân Bính Tý về.

Băng qua đường Jackson, đi rẽ vào Chợ Mệt Wah. Tìm đến gian hàng trưng bày nhiều món quà được gói khéo léo bằng giấy bọc kiếng sang trọng, thật lộng lẫy. Sau khi đưa mắt quan sát tỉ mỉ từng món đồ quý giá, Huyền Trang ghì môi lại tỏ vẻ không hài lòng. Bao nhiêu người đến sau đều hớn hở vui mừng chọn mua những món quà đắt giá ấy. Riêng nàng lại không chọn được một món quà nào ưng ý. Lùi về sau vài bước, nép người vào tường suy nghĩ làm sao để có thể tìm được những món quà thật ý nghĩa và phải mang lại cho bà con thân tộc một niềm vui hiếm có. Huyền Trang chợt nhớ đến một câu nói của người Anh: “Một quà tặng không có người tặng là một quà tặng trống rỗng trở trụi.” Giá trị của quà tặng không tùy thuộc nhiều ở giá trị vật chất của nó, mà do chính tâm tình đi kèm của người tặng quà. Quà tặng chỉ có ý nghĩa khi nó là biểu tượng của người tặng.

Hồi tưởng lại những năm sống ở vùng quê, Việt Nam. Quà chúc Tết chỉ là những chiếc bánh tét, bánh ít mà bà con thường gọi là “cây nhà lá vườn” chất chứa hương vị đậm đà và tình nghĩa. Chị em lối xóm không ngại phụ nhau những ngày nhỏ cải làm dưa, hái dưa làm mứt ăn Tết. Những thứ như thế được xem là những món quà quý giá vô song.

Sau vài giây phút suy nghĩ, Huyền Trang lách người ra khỏi đám đông. Rời tiệm Viet Wah và lái xe ra cổng nở nụ cười thỏa mãn. Nàng đã tìm thấy trong nàng có tất cả những gì quý giá mà nàng muốn thân tặng cho bà con thân tộc. Bánh xe lăn từ từ trên con lộ số 5 và chẳng bao lâu đã đưa Huyền Trang về tận nhà.



Ngồi vào bàn, tay nâng niu cây bút quen thuộc nắn nót từng chữ một trên trang giấy trắng. Huyền Trang sung sướng viết lên những lời thân chúc thâm tình gửi đến Saigon Radio (Đài phát thanh ở Cao Nguyên Tỉnh Xanh, Seattle). Mượn làn sóng điện chuyển 1 cánh thiệp hồng mà nàng gói ghém tất cả những lời cầu chúc tốt đẹp, tình cảm, sự biết ơn, lòng ngưỡng mộ, và tâm tình thương mến thân tặng: không những cho riêng thân tộc và còn cho tất cả mọi người khắp gần xa. Những người chỉ một lần gặp gỡ, quen biết và những người không quen biết từ đầu đường đến cuối đường (dù chưa bao giờ được tiếp xúc). Đó là 1 cánh thiệp và là 1 món quà giá trị nhất mà Huyền Trang mong muốn gửi đến tất cả mọi người. Sự đón nhận nồng nhiệt của mọi người là niềm vui đích thực của nàng trong Xuân 96.

Cầm tấm giấy hồng cho vào bì thư trên tay, Huyền Trang mỉm cười đắc ý, vì nó biểu hiện được phần cao đẹp nhất của con người, và nhanh nhẹn đem bỏ vào thùng thư.

**Xuân 96,  
Thu Nguyệt  
(Central University, WA)**

## *Thư Chủ Tịch THSV*

Kính thưa quý độc giả Non Sông và các bạn trẻ thân mến,

Khi cầm bút để viết lá thư đầu năm, tôi cảm thấy lúng túng vì không biết mình phải viết sao để trang trải những tâm sự vui buồn của một năm qua trên trang giấy nhỏ bé này. Nhìn lại năm qua, tôi cảm thấy lòng mình lâng lâng một cảm xúc khó tả khi thấy Tổng Hội Sinh Viên miền Nam California, với sự tiếp tay của rất nhiều người, đã và đang đóng góp cho sự lớn mạnh của cộng đồng nói riêng và những viễn ảnh tươi đẹp cho một quê hương Việt Nam nói chung.

Thưa quý vị,

Nhìn chung những sinh hoạt của năm qua, tôi cảm thấy vui mừng vì năm 1995 đã có rất nhiều sự tham gia của giới trẻ trong sinh hoạt cộng đồng. Riêng Tổng Hội Sinh Viên thì vừa trải qua một năm khá bận rộn. Bắt đầu bằng giải Bóng Tròn Liên Trường thật hào hứng, sau đó Tổng Hội Sinh Viên đã liên tục tổ chức Ngày Kỷ Niệm Người Việt 20 năm tại Hoa Kỳ, trại hè Về Với Non Sông VI, Ngày Đại Học, ngày hướng dẫn đồng bào điền đơn Financial Aid, v.v... Những chương trình như Dạy Kèm, Học Bổng vẫn được phát triển. Có thể nói năm nay là một trong những năm có nhiều bạn trẻ nhất về tiếp tay với Tổng Hội Sinh Viên. Cảm động nhất là những em còn lứa tuổi trung học, tiểu học cũng xin tình nguyện làm những việc nhỏ bé giúp các anh chị sinh viên tổ chức chợ Tết cho cộng đồng. Những sinh hoạt này cũng nói lên phần nào ý thức và trách nhiệm của tuổi trẻ, vừa có tính cách vui chơi, học hỏi, vừa có tính cách phục vụ cộng đồng.

Thưa quý độc giả và các bạn,

Suốt mười bốn năm qua, quý vị và các bạn đã không ngừng khuyến khích tập thể sinh viên để chúng tôi có tinh thần hoạt động, góp phần xây dựng cộng đồng. Những thầy cô trong ban cố vấn thuộc Hội Cựu Giáo Chức, các mạnh thường quân, các hội đoàn già lẫn trẻ, các đoàn thể tôn giáo, v.v... đã âm thầm yểm trợ chúng tôi. Xin nhận nơi đây lòng cảm kích và biết ơn chân thành của chúng tôi. Nhiều bạn trẻ đã rất quan tâm tới tương lai và sự phát triển của Tổng Hội Sinh Viên miền Nam California. Thực tế thì Tổng Hội chỉ lớn mạnh bằng những bàn tay đóng góp của các bạn. Tục ngữ đã có câu "*Một Cây Làm Chẳng Lên Non. Ba Cây Chụm Lại Lên Hòn Núi Cao.*" Hy vọng trong tương lai Tổng Hội Sinh Viên sẽ làm được nhiều việc hữu ích và thiết thực hơn với sự yểm trợ tích cực của quý vị.

Sau hết, nhân dịp Xuân Bính Tý về, thay mặt cho Tổng Hội Sinh Viên miền Nam California, tôi xin kính chúc quý độc giả, các bạn, và gia đình một năm mới an lành và hạnh phúc.

Chào thân ái,

Hoàng Quốc Khánh, Chủ Tịch  
THSVVN/Nam California

# Hội Chợ Tết Ất Hợi 1995

do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam  
miền Nam California tổ chức





# Kịch: NGƯỜI BÁN NƯỚC

VÕ THÀNH ĐẠT

6 MÀN, 2 CẢNH

## NHÂN VẬT:

ÔNG TÁM: 62 tuổi, đảng viên Cộng sản, về hưu.

BÀ TÁM: 58 tuổi, vợ ông Tám.

CHÂU: 29 tuổi, cô giáo, con ông bà Tám.

THẢO, KHANG: Bạn thân của Châu.

CHÚ HAI: Người hàng xóm.

HẢI, VĨNH: Công an.

Ba người khách trung niên.

Vài người qua đường.

Vài người trẻ bạn của Châu.

Câu chuyện xảy ra vào thời điểm 1992.

## MÀN 1

Cảnh 1: Buổi trưa. Trước căn nhà xập xệ có một cái quán nhỏ bán nước. BÀ TÁM lui cui bưng nước trà đặt trên quán và ngồi quạt cho đỡ nóng.

BÀ TÁM (nói vào trong nhà): Ông ơi, ông ăn cơm trước đi. Con Châu chắc về trễ bữa nay.

ÔNG TÁM bước ra, tay cầm chén trà.

ÔNG TÁM: Sao dạo này nó hay về trễ quá vậy bà?

BÀ TÁM: Thì nó đi dạy thêm kiếm tiền. Lương giáo viên chỉ gần 300 ngàn một tháng sống sao đủ.

ÔNG TÁM: Thật là tội cho cái con nhỏ. Thôi thì đợi nó về ăn luôn thế. Mà nó dạy ở đâu vậy bà?

BÀ TÁM: Nó dạy kèm cách đây cũng 3 cây số. (thở dài) Tội nghiệp, nội tiền sửa xe đạp chắc cũng gần bằng tiền lương nó.

ÔNG TÁM (thở ra): Thấy con mình nó khổ mà tui xót quá. Giờ này ra ngoài thấy mấy đứa nhỏ thấy

đứa nào cũng có một chiếc xe máy, chiếc cúp mà chạy, còn con gái mình cứ cộc cạch chiếc xe đạp hoai, thấy mà...

BÀ TÁM: Con người ta có thân có thể, có mảnh mung, hổi lộ hay có thân nhân ở ngoại quốc yểm trợ. Còn con mình thì chỉ có tui với ông, hai cái mạng già ốm yếu này. Có một thằng Nhân mà ông cũng xúi nó qua Kampuchia đánh giặc rồi mất xác rồi. Tui mà không cản chắc ông cũng đồng ý cho con Châu ra ngoài đảo để đi dạy.

ÔNG TÁM trầm ngâm không nói.

BÀ TÁM: Tui cũng không biết ông nghĩ làm sao. Ông theo cách mạng mấy chục năm, hết đánh Pháp, Nhật rồi đến Mỹ. Ông tập kết ra Bắc rồi lại về hoạt động nội thành. Hồi đó tui với chị Như đến là khổ bất chết để nuôi giấu ông. Rồi sau đó ông quần kết ra Bắc lại. Theo Bác, theo Đảng cả đời mà đến tuổi già cũng chẳng được ai ngó ngang đến, tiền hưu cũng không đủ sống được nửa tháng.

ÔNG TÁM: Đời làm sao mà nói được hả bà? Ai cũng có một thời để lý tưởng. Bà trách tui là trách cái gì?

BÀ TÁM: Tui không tức sao được? Con tui có thua gì con người ta đâu, cũng học xong đại học, cũng có nhan có sắc, cũng ăn nói đàng hoàng lịch sự, vậy mà nó cứ đầu tắt mặt tối.

ÔNG TÁM: Thì tại cái số nó vậy mà.

BÀ TÁM: Số... số..., tại cái số nó hồi nào? Tại ông thì có đó. Tui hỏi ông chứ hồi đó ông Bảy Chôm ổng hứa ổng có thể giúp mình đưa con Châu vào làm ở chỗ hải quan phi trường Tân Sơn Nhất mà sao ông từ chối?

ÔNG TÁM: Thằng Bảy Chôm là cái thằng không có tư cách. Tui biết nó từ hồi còn ở trong bụng. Nó

là cái thằng luồn lách, bợ trên đạp dưới. Tui không thích giao con mình cho một thằng mất tư cách như vậy.

**BÀ TÁM:** Hứ, rồi bây giờ ông thấy người ta ra sao? Đứa nào làm trong đó cũng mướt rướt, còn con ông....

**BÀ TÁM** quày quả bỏ vô. **ÔNG TÁM** nhìn theo thờ dài. Ông ngồi trầm ngâm nhìn vào khoảng không. **BÀ TÁM** bưng một bình nước trà trở ra.

**BÀ TÁM:** Lý tưởng thì cũng tùy lúc mà lý tưởng. Ông hy sinh cả cuộc đời cho ai? Ông nói cho dân cho nước. Rồi mấy thằng đàn con đàn cháu ông bây giờ nó đứng ngoài kia nó không đổ một giọt máu như mấy ông mà lúc nào cũng hoành hoạ ta đây. Nhiều đồng chí của ông giờ biết mánh mung, ngất ngưỡng trên của cải của người khác. Còn dân thì có mấy ai sướng hay trăm bề khổ hơn trước. Nói chi đâu xa, con Châu nội muốn đổi về dạy cho gần nhà, gần cha mẹ cũng phải dứt lốt vài chỉ vàng. Cái hàng nước của tui mà không có cái mác đảng viên của ông thì chắc cũng đẹp từ đời nào rồi.

**ÔNG TÁM:** Bây giờ bà muốn tui làm gì?

**BÀ TÁM:** Ông muốn làm gì thì làm, miễn là đừng để cho con tui nó khổ.

**BÀ TÁM** bỏ vô bên trong. Ông Tám thờ dài, đưa mắt nhìn xa xăm.

## MÀN HAI

Vấn cảnh 1: Trời tờ mờ sáng, **ÔNG TÁM** đang đứng trên ghế loay hoay đóng một tấm bảng màu đỏ phía trên tiệm nước của ông. **CHÂU** bước ra, tay dắt xe đạp.

**CHÂU:** Sao hôm nay ba dậy sớm quá vậy?

**ÔNG TÁM:** Ủ, má con đi ra ngoài trung thăm ngoại, thăm bà con, trả ơn trả nghĩa gì đó. Hình như bả đi kỳ này cũng cả tháng. Ba thay má con coi quán nước.

**CHÂU** (dựng xe đạp): Ba đang làm cái gì vậy, để

con phụ ba.

**ÔNG TÁM:** Thôi thôi để đó ba làm, con đi làm đi kéo trẻ. Có biết mấy giờ rồi không?

**CHÂU** (nhìn đồng hồ, lật đật): Chết, trễ rồi. Dạ thưa ba con đi dạy.

**ÔNG TÁM** nhìn theo con mỉm cười héo hắt. Ông bắt ghế đứng lên làm nốt công chuyện. Trời sáng hơn, người ta đọc được hai hàng chữ vàng trên tấm bảng đỏ:

## THỜI TUỔI TRẺ DẤN THÂN CỬU NƯỚC ĐẾN TUỔI GIÀ BÁN NƯỚC NUÔI THÂN

Treo xong tấm bảng, **ÔNG TÁM** nhìn ngắm một hồi, có vẻ thú vị lắm. Trời sáng dần dần. Có ba người khách bước đến uống trà.

**KHÁCH 1:** Tụi mình già rồi, đạp không lại mấy thằng trẻ, mệt quá!

**KHÁCH 2:** Đạo này cũng may có nhiều Việt kiều về thăm quê nên cũng đỡ hơn trước chút ít. Họ trả tiền ít kẻo nài.

**KHÁCH 3:** Bên Mỹ mà người đổ sức như tụi mình là được tệ nhất cũng là 4 đô-la một giờ, tương đương bốn

chục ngàn tiền Việt nam. Việt kiều họ làm tệ tệ cũng ba bốn chục đô-la một ngày, bằng mình làm ở đây cả tháng trời.

**KHÁCH 1:** Phải mà tui đem được chiếc xích lô qua bên Mỹ để đạp thì sướng biết mấy.

**KHÁCH 3:** Bên đó chỉ có chạy xe hơi, xe tắc xi chứ làm gì có xích lô.

Bỗng **KHÁCH 2** ngó lên tấm bảng, ra vẻ ngạc nhiên.

**KHÁCH 2:** Ủa, chú Tám, chú treo tấm bảng này hồi nào vậy?

**ÔNG TÁM:** Mới sáng nay đó.

**KHÁCH 1:** Anh Tám, tui chịu anh đó nhe. Hai câu





thơ này đọc xong nghe thấm thía quá:

Thời tuổi trẻ dấn thân cứu nước  
Đến tuổi già bán nước nuôi thân

ÔNG TÁM: Thì có sao viết vậy mà.

KHÁCH 2: Chú Tám coi chừng đó, tụi công an địa phương nó không để yên cho chú đâu.

KHÁCH 3: Ảnh là cựu đảng viên mà, sợ gì.

KHÁCH 2: Cựu thì cựu chứ, tụi nó hốt là cứ hốt.

ÔNG TÁM không nói, cứ châm trà cho khách, miệng mời uống trà.

Nhiều người đi ngang qua cái quán nước và họ đều chỉ chỗ lên tấm bảng đỏ. Ba ông khách chào nhau, trả tiền, rồi rời quán nước. Có nhiều người tập vô uống nước, vừa uống vừa ngắm nghía hai câu thơ, gật gù nhìn nhau có vẻ thích thú. Đèn sân khấu tối dần.

### MÀN 3

Vấn cảnh 1: Trời hừng sáng. BÀ TÁM đáp xích lô về trước cửa nhà. BÀ TÁM trả tiền anh lái xích lô. ANH XÍCH LÔ bước vào quán ngồi nghỉ mệt.

BÀ TÁM: Chú ngồi nghỉ mệt tí đi, tui đi lấy nước uống cho chú.

ANH XÍCH LÔ: Dạ thím cứ để cháu tự nhiên. Dạ này sáng nào cháu cũng ghé qua đây uống nước cả. Cháu đâu biết thím là vợ chú Tám.

BÀ TÁM: Cả tháng nay tui về dưới quê, không biết ông lo cái hàng nước này ra sao.

ANH XÍCH LÔ: Cái hàng nước này đắt lắm đó thím. Hầu như ai ở đây cũng biết cả.

BÀ TÁM (ngỡ ngàng): Chú nói sao? Đắt lắm?

ANH XÍCH LÔ chỉ tấm bảng đỏ.

ANH XÍCH LÔ: Từ hồi ông treo hai câu này thì ai cũng kéo đến uống nước. Thiên hạ đồn nhau rầm rầm. Có nhiều người từ xa đến cũng ráng ghé vào đây uống trà, thưởng thức mấy câu thơ này. Ai cũng thích cả.

BÀ TÁM nhìn tấm bảng mà giật mình.

BÀ TÁM: Úy trời. Rồi công an có tới làm khó dễ gì không chú?

ANH XÍCH LÔ: Cháu cũng hông biết nhưng ai cũng công nhận ông gan cùng mình.

BÀ TÁM: Ông nhà tui đúng là điếc không sợ súng.

ANH XÍCH LÔ (chỉ ra ngoài đường): Ô, có khách kìa. Thôi chào thím, cháu sẽ ghé sau.

ANH XÍCH LÔ vội vã ra đi. BÀ TÁM nhìn hai dòng chữ trên tấm bảng đỏ rồi lắc đầu, thở dài. Công an HẢI bước vô.

HẢI: Chào bà, bà là chủ quán nước này?

BÀ TÁM: Dạ phải.

HẢI: Có ông Tám ở nhà không vậy bà?

BÀ TÁM: Dạ, chắc ông đi đâu rồi. Khoảng trưa trưa chú ghé lại đi hông chừng gặp ông. Mà có chuyện gì không vậy chú?

HẢI: Sở công an đã 2 lần gửi giấy đến yêu cầu ông Tám hạ tấm bảng này xuống mà ông vẫn còn ngoan cố. Nể tình quen với ông lâu nay tui muốn tới nhắc ông lần cuối.

BÀ TÁM: Mà tại sao lại phải hạ tấm bảng này xuống vậy chú?

HẢI: Có phải bà đang hỏi móc tui không? Kể từ hồi tấm bảng này xuất hiện, thiên hạ kháo nhau rầm rầm đến. Người ta bàn ra tán vô. Cấp trên hạ lệnh phải hạ tấm bảng này xuống vì nó có nội dung phản động.

BÀ TÁM: Tui già cả không hiểu thời sự. Chú giải thích rõ cho tui nghe thêm được không?

HẢI: Hiện giờ bọn phản động ở nước ngoài đang tìm cách phá hoại chế độ cách mạng. Đảng và chính phủ đang tìm cách ngăn cản để các thế lực phản động không bành trướng được. Cái câu mà ông Tám treo đây chẳng khác nào tiếp tay với bọn phản động. Tui nói vậy là bà đủ hiểu. Khi ông Tám về bà nói



Ông lên sở công an gặp chúng tôi.

Công an HẢI bước ra ngoài. BÀ TÁM nhìn theo, vẻ mặt đầy lo lắng. Có tiếng ho húm hắng của ÔNG TÁM từ bên trong. ÔNG TÁM bước ra.

ÔNG TÁM: Bà mới về hả? Làm gì mà ở dưới quê lâu quá vậy?

BÀ TÁM: Bà ngoại con Châu bệnh nặng quá. Rồi thêm vào cái đám ma của thằng Cảnh. Tui phải chạy lo hai bên chứ ai cũng nghèo nần đơn chiếc cả. Thằng Hải công an nó mới đến kiểm ông đó. Mà ai xúi ông treo tấm bảng này vậy?

ÔNG TÁM: Tui thích thì tui làm, mắc mớ gì phải nghe lời người ta xúi.

BÀ TÁM: Ông coi chừng, đừng có ỷ y vào cái mác đảng viên của ông mà muốn làm gì thì làm.

ÔNG TÁM: Bà đừng có cản tui. Tui treo cái bảng này hồng phải để kiếm tiền, mà để cười cái trò đời. Bây giờ đời tui có vui hay không là nhờ cái tấm bảng này thôi. Thằng nào tới nói kệ cha nó. Mà bà biết cái gì không, tui để dành cũng gần được tiền mua xe cho con Châu rồi đó bà.

BÀ TÁM: Cái gì? Tiền đâu mà ông có?

ÔNG TÁM: Thì tiền bán nước đó. Dạo này cũng đắt người uống lắm. Nay, gần tới ngày sinh nhật nó rồi, bà coi góp được thêm với tui bao nhiêu thì góp. Ráng mua cho nó chiếc xe cho ra hồn nghe. Còn chuyện gì tui làm thì bà mặc tui. Vào sinh ra tử bao nhiêu lần không chết, hồng lẽ mấy cái việc cỏn con này giết tui sao.

BÀ TÁM: Tui cảm thấy lo lo cho ông.

ÔNG TÁM: Bà mặc tui. Cái đám tui nó chỉ đáng con đáng cháu tui. Tui nó hồng làm được gì tui đâu.

BÀ TÁM: Ông đừng có chủ quan...

ÔNG TÁM: Tui vô sửa soạn rồi chút nữa lên sở công an coi tui nó muốn gì. Bà ở nhà coi nhà. Ai mà muốn gì thì nói đợi tui về.

#### MÀN 4

Cảnh 2: Văn phòng công an. Phía trên tường là hình Hồ Chí Minh, dưới đó là tấm bảng đề hàng chữ “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, phía dưới đó là lá cờ đỏ sao vàng. Công an VĨNH đang ngồi hí hoáy viết gì đó.

ÔNG TÁM bước vào.

VĨNH: Bác Tám, mời bác ngồi.

ÔNG TÁM: Tui nghe anh Hải nói mấy cậu cần gặp tui.

VĨNH: Vâng. Cháu xin vào thẳng vấn đề. Trên đã chỉ thị cho bác dẹp tấm bảng của bác nhưng sao tới giờ này bác vẫn còn chưa dẹp?

ÔNG TÁM: Tui đã làm gì sai?

VĨNH: Bác ngụ ý gì khi viết hai câu:

Thời tuổi trẻ dấn thân cứu nước  
Đến tuổi già bán nước nuôi thân?

Ý bác muốn nói Đảng và nhà nước không lo đầy đủ cho bác hả? Bác có biết cái tội phản động, nói xấu Đảng và nhà nước thì hình phạt như thế nào không?

ÔNG TÁM: Tui bay tính chụp mũ cho tao ấy à? Tao làm gì mà tui bay nói là phản động? Thì cuộc đời tao có sao thì nói vậy. Hồi trẻ bằng tui bay nhiều người tui tao rất lý tưởng, dấn thân cho đại cuộc chứ đâu có ngồi hoạnh hoẹ, hối lộ, hiếp đáp người khác. Rồi về già nhiều thằng trong tui tao về vườn nuôi gà, nuôi vịt, đập xích lô, bán nước kiếm sống qua ngày chứ đâu có cạy thế cạy thân, lạm dụng quyền hành để sống một cách sung sướng như mấy thằng khác. Những thành quả cách mạng đạt được tui tao đã được hưởng gì đâu hay chỉ có đám này đám kia hưởng trọn rồi còn quay lại chụp mũ tui tao...

VĨNH: Bác Tám...

ÔNG TÁM: Tuổi đảng của tao còn hơn tuổi đời của mày. Mày chưa đủ trình độ, tư tưởng, lý luận để lên lớp cho tao đâu. Lần tới nếu muốn gặp tao thì hãy cho cấp trên của tui mày nói chuyện với tao.

ÔNG TÁM đứng lên, hăm hăm dợm bước ra về.

VĨNH (gần giọng, gọi giật lại): Ông Tám, nể tình ông là một đảng viên kỳ cựu nên chúng tôi đã nhin ông khá nhiều. Nếu ông còn tiếp tục ngoan cố thì Đảng sẽ có biện pháp cứng rắn với ông.

ÔNG TÁM (cười khẩy, giọng trở nên mỉa mai): Đảng? Đảng là ai? Dạ thưa ông công an, ông đảng viên 75! Thưa ông có dám cho tui tui được trực tiếp nói chuyện với đại diện Đảng không? Bao lâu nay

Đảng có cho tui tui nói đâu, tui tui muốn nói lắm chứ. Tui tui cũng gần đất xa trời rồi, giờ ao ước nhất là được Đảng cho phép được lên tiếng nói... (nhìn lên tấm bảng treo trên tường, lẩm bầm) hừ, không có gì quý hơn độc lập tự do...

VĨNH: Trong vòng 3 ngày ông phải dẹp đi tấm bảng của ông để không còn gây xôn xao nữa. Sau đó ông phải lên đây làm kiểm điểm. Ông nghe rõ chưa?

ÔNG TÁM cười nhạt, không trả lời, quày quả bỏ về.

BA NGÀY SAU.

### MÀN 5

Vấn cảnh 1: Trời tờ mờ sáng. HẢI và VĨNH đến đứng trước quán nước. VĨNH tức tối đi qua lại.

HẢI: Đồng chí nghĩ sao?

VĨNH: Hấn quả là một tên ngoan cố.

HẢI: Vậy mình phải làm sao?

VĨNH: Cấp trên dặn chúng ta cẩn thận với những người như vậy vì họ là những người có công với cách mạng. Đối phó với họ mình cần phải mềm dẻo nhưng cũng phải dứt gọn và đẹp, bằng không sẽ có những ảnh hưởng xấu đến chế độ chúng ta. Đồng chí thấy đó, cái tên này gan đúng là to bằng trời. Chắc sau lưng hắn cũng có những tên khác. “Bút dây động rừng”, mình phải cẩn thận với những người như vậy. Đồng chí cứ tiếp tục theo dõi, chúng ta vẫn còn nhiều phương án hành động khác.

Trời lúc này sáng hơn, người ta thấy có thêm một tấm bảng nền vàng chữ đỏ: “KHÔNG CÓ GÌ QUÍ HƠN ĐỘC LẬP TỰ DO” treo phía trên tấm bảng: “THỜI TUỔI TRẺ DẮN THÂN CỨU NƯỚC, ĐẾN TUỔI GIÀ BÁN NƯỚC NUÔI THÂN”. ÔNG TÁM bước ra.

ÔNG TÁM: Chào hai ông công an, mời ngồi. Uống miếng trà cho ấm bụng nhe.

VĨNH không nói không rằng, bỏ đi một mạch. HẢI vội bước theo sau. BÀ TÁM bước ra.

BÀ TÁM: Chuyện gì vậy ông?

ÔNG TÁM: Tui mời hai thằng công an ngồi uống trà, ngắm mấy câu thơ mà sao tui nó lại bỏ đi. Lạ thật.

BÀ TÁM: Sao tui lo quá. Ông coi chừng. Chuyện gì mà có xảy ra thì mấy anh em cũ cũng khó đỡ cho ông. Con Châu nó cũng lo cho ông. Nhiều người hỏi nó về mấy câu thơ. Họ cũng lo ngại cho ông. Tui biết tính ông, nếu đã muốn thì trời cũng không cản được.

ÔNG TÁM (trầm ngâm): Bao lâu nay tui cứ bị dẫn vật mãi.... Bây giờ có nói lên được một cái gì đó mới thấy đỡ một tí.

BÀ TÁM không nói không rằng, đứng dọn dẹp quán nước.

ÔNG TÁM: Hôm nay là sinh nhật con Châu. Mình phải tổ chức sao cho nó vui chứ từ lâu rồi mình chưa làm gì cho con nó vui. Có mấy đứa bạn nó tới phụ nữa, bà lo chỉ huy tui nó. Tui đã đặt cọc đâu vào đó rồi, chút tối tui đem về. Phải làm thật là bất ngờ nghe bà. Kỳ này chắc nó mừng lắm đó.

### MÀN 6

Vấn cảnh 1: Khoảng 7 giờ tối. CHÂU đang đứng trước quán nước tiếp đón bạn bè. Một vài người bạn đến cười nói vui vẻ. CHÂU dắt bạn bè vào bên trong nhà. Sau đó CHÂU từ trong nhà bước ra với THẢO.

CHÂU: Thảo ơi, Châu lo quá. Sao giờ này ba Châu chưa về?

BÀ TÁM từ trong nhà bước ra.

BÀ TÁM: Ba con sắp về đến nơi rồi. (Nhìn ra cửa) Kia kìa, cậu Khang tới rồi.

KHANG dắt 1 chiếc xe cúp mới toanh vô.

KHANG: Mừng sinh nhật Châu. Bác trai về trễ 1 tí. Bác nhờ Khang mang chiếc cúp về giùm. Quà sinh nhật đó, đã không?

CHÂU mừng quýnh, ngần ngại một chút rồi chụp lấy chiếc xe.



CHÂU: Trời ơi...

THẢO: Vậy mà Thảo cứ tưởng đâu anh Khang mua cho Châu chứ. Châu sướng quá há, được ba má cưng vậy thì còn gì bằng.

CHÂU: Má, má. Quà sinh nhật con đó hả, sao mà lớn quá vậy?

BÀ TÁM: Ba con mua cho con đó. Thôi vô nhà đi chứ bạn bè đợi. Ba con chắc cũng sắp về rồi.

CHÂU: Má với hai bạn vô trước đi. Châu cần coi chiếc xe một tí và đợi ba. Tám giờ mới bắt đầu mà.

THẢO và BÀ TÁM đi vô. KHANG còn đứng lại ngắm chiếc xe. Hai người trầm trồ trước chiếc cúp mới toanh. Bỗng KHANG chỉ ra ngoài cửa.

KHANG: Bác Tám... bác Tám về kìa....

CHÂU: Ba... ba.... Khang, sao lạ vậy?

KHANG (la lên): Bác Tám... coi chừng.... bác Tám.... Tại sao... tại sao chiếc xe đó cứ bám sát bác Tám hoài vậy.... Châu, để Khang chạy ra xem sao.... Bác Tám... coi chừng....

CHÂU như bị tê liệt. Nàng nhìn ra ngoài đường. Nhạc nổi lên như báo hiệu những gì không hay đang đến. Sân khấu tối sầm lại như đang sắp có giông bão. CHÂU như bị tê liệt, nàng đứng sững người và run lên cầm cập. Bỗng có một tiếng “âm” rất lớn. CHÂU ôm mặt thét lên “Ba... ba”. Nàng chạy về phía cửa và bật khóc khi KHANG và một người hàng xóm (CHÚ HAI) khiêng ÔNG TÁM vào. CHÂU nhào đến ôm người cha thân yêu của mình. KHANG quì bên cạnh đỡ ÔNG TÁM.

CHÂU: Ba... ba... tại sao vậy? Tại sao chiếc xe đó cứ bám lấy ba? Chú hai, kêu xe cho ba cháu vào nhà thương, mau lên.

CHÚ HAI: Tui đi liền, tui đi liền. Cậu Khang, cậu có ghi được bảng số xe đó không?

KHANG: Xe đó không có bảng số. Hình như nó cố sát bác Tám.

CHÂU ôm chặt ÔNG TÁM. ÔNG TÁM mở mắt nhìn con mình.

ÔNG TÁM (thều thào): Châu... con..., ba... có lỗi với... con, với... má... con...

CHÂU: Ba...ba..., đừng nói nữa. Ba không có lỗi gì

cả..., ba đừng có nói vậy.

ÔNG TÁM: Không... ba... có lỗi.... Ba có lỗi với tất cả... tất cả mọi người vì... vì đã... tôn thờ lầm.... Và bây giờ nó đang quay lại... quay lại giết ba..., hại tất cả mọi người.... Châu... hãy tha lỗi... cho ba... Châu, mừng... sinh nhật... con... Châu...

BÀ TÁM chạy ra, đứng sững lại, sững sờ. ÔNG TÁM rướn người về phía bà: “Bà... bà... em.... hãy tha lỗi... cho anh...”

ÔNG TÁM tắt thở, đầu ngoẹo qua một bên. BÀ TÁM khụy xuống bên xác chồng. CHÂU ôm xác cha nức nở: “Ba... ba..., đừng bỏ con.... Ba... ba ơi... đừng bỏ con... đừng bỏ con... ba ơi... ba ơi..., cả cuộc đời ba dấn thân cho cách mạng mà sao bây giờ như thế này??? Ba... ba ơi.... Cách mạng là như vậy sao ba???”

Đèn tối dần trong tiếng khóc nức nở nghẹn ngào của CHÂU. Trong bóng đêm người ta nghe vọng lên một tiếng nói: “Cái chết của ông Tám là một trong hàng trăm ngàn cái chết được ngụy tạo bởi người Cộng sản Việt nam để tiêu diệt những ai chống lại bọn chúng. Ông Tám cũng như biết bao nhiêu người khác đã gần trọn đời hy sinh, hiến dâng, tôn thờ một lý tưởng. Tưởng đến khi muốn từ bỏ tất cả để được sống như một con người thì bánh xe quyền lực nhân danh cho lý tưởng lỗi thời đó đã không để yên cho họ. Một trong số những cái chết đó, người ta không quên cái chết của tác giả các kịch bản nổi tiếng “Tôi và Chúng Ta”, “Nhân Danh Công Lý” đã làm chấn động lương tâm loài người: nhà soạn kịch nổi tiếng Lưu Quang Vũ đã cùng toàn gia bị sát hại trong một tai nạn ô tô được bàn tay “nhân danh công lý” sắp đặt.

Từ trong màn đêm vụt sáng lên với lá cờ đỏ sao vàng cùng với tiếng hô: “Đảng Cộng Sản Việt Nam muôn...” thì một tiếng sét thật lớn đã cắt ngang chữ cuối cùng. Lá cờ đỏ sao vàng gãy gục. Một lá cờ vàng ba sọc đỏ được giương lên cao với bối cảnh bình minh rực rỡ. Bài ca “Việt nam, Việt nam” của Phạm Duy vang lên cùng lúc với tất cả các diễn viên bước ra sân khấu chào khán giả.

## MÀN HẠ

# Xuân Vùng Vinh

Song Phi Thường

Jan. 8, 1995

Mưa! Mưa rơi ngoài hiên, mưa triền miên... làm tôi tức, tức như... điên. Tức vì hôm nay là thứ Bảy, đáng lẽ ra là một ngày đẹp trời cuối tuần để nhân gian được hưởng cái giây phút cuối hạ mới đúng. Nào ngờ, trời lại mưa nên tôi phải tự nhốt trong căn phòng nho nhỏ với bốn bức tường hiu quạnh.

Tiếc quá! Tiếc cho những ai đã dự định chọn hôm nay làm ngày du hí với người yêu. Tiếc cho những “picnic” đã được chuẩn bị tươm tất và rồi đã bị “cancelled.” Và tôi cũng cảm thấy xót xa cho những bạn đi thi EWP (English Writing Proficiency Exam) ở Cal State Fullerton ngày hôm nay cũng sẽ bị... ứt.

Tiếng mưa rơi đều đặn bên ngoài, tiếng tí tách cứ đập lộp bộp vào tấm kính cửa sổ đối diện với chiếc giường ấm cúng, căn phòng trở nên thân thiết lạ thường. Sao hôm nay, tiếng mưa nghe nhã nhặn và êm tai làm sao ấy. Tôi cứ tưởng tượng như chính nó đang rót vào tai tôi một điệu nhạc phong trần, thứ nhạc của kỷ niệm xuân, chợt làm cho ký ức tìm về...

Rồi tôi từ từ tìm về kỷ niệm đời lính... trong tiếng mưa rơi.

\* \* \*

Q. đang ngồi nhai nhóp nhép mấy miếng crackers. Bỗng có tiếng chân dừng lại trước mặt. Hấn đứng lại, cười mỉm và chìa tay ra trước. Q. cũng lịch sự đáp lễ:

— What’s up. My name is Corporal Trần Q.

Hấn gật đầu và tự giới thiệu.

— I’m Lance Corporal Nguyễn S.

Q. chợt nhận ra khuôn mặt hơi quen, và reo lên:

— Oh! Hey, người Việt Nam hả?

— Yeah! I saw you somewhere last year.

— Right! Ah! Tôi gặp ông ở Camp Wilson, Mojave Desert.

— Ờ! Đúng rồi! CAX - 8 90 ở Palm Spring.

— Ủa, vậy ông ở đơn vị này hả! Ế! Còn thằng Việt Nam nào không?

— No! Just me!

— Hey, bây giờ có hai thằng rồi.

Hai người bạn mới quen, đều là lính Mỹ gốc Việt, đã từng gặp mặt trước kia, tình hình đưa đẩy, họ lại gặp nhau. Quả thật trái đất quá tròn!

Họ quen nhau vì có lần trong buổi tập trận tại Palm Spring của cuộc tập dợt Không-Lục Hồn Hợp. Họ quen nhau vì sắp hàng lãnh lương khô và gặp nhau ở quán Bar được dựng lên ngoài sa mạc.

S. vui vẻ tiếp tục câu chuyện:

— Ông từ đơn vị nào đến vậy?

— Đại Đội Chỉ Huy (Headquarter and Service Company) mới được chỉ thị bổ sung qua đây.

— Ờ! Tôi cũng ở Alpha Company cũng gần hai năm rồi.

— Sao, bị động viên đi Gulf ông bà già có buồn không?

S. cười cười:

— Ông Bả về Việt Nam cưới vợ cho ông anh tôi hồi tuần trước rồi. Chưa biết đâu!

Q. sửng sốt và hơi tiếc:

— Really man! Damn! Mà thôi vậy cũng đỡ bị rịn.

Rõ ràng Q. cố tình an ủi S. cho nhẹ lòng. S. cũng hỏi xã giao với Q., xem chừng họ cũng hợp với nhau rồi chứ...

— Còn ông thì sao?

Q. cười nhẹ khi nghe S. hỏi. Thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra:

— Ở thì lệnh động viên gọi tới nhà thì sẵn sàng thôi. Mấy hôm trước tôi điền đơn “Withdrawal” mấy lớp đang học, già từ bạn bè, chuẩn bị ba lô hành trang xong là trình diện về bên Headquarter. Đại đội trưởng giao cho cái sự vụ lệnh bảo tôi trình diện về Alpha Company. Thấy hơi buồn vì trung đội tôi chỉ có ba đứa là bị chuyển qua đây thôi. Còn bao nhiêu thì được đưa về Main Side ở Palm Spring.

Q. tiếp tục:

— Với lại học với hành bấy lâu cũng thấy hơi mệt. Sẵn dịp đi Trung Đông cho biết. Cưỡi lạc đà chắc là sướng lắm hả?

— Không sợ chết à?

— Cái gì? Hỏi gì kỳ vậy cha nội? Tôi nghĩ tụi mình sợ chết thì đâu tình nguyện đăng lính, phải không? Chuyện này đâu có ai bắt buộc mình.

S. nghe đến đây thì gật đầu đồng ý:

— Đúng! Đúng! Nuôi quân ba năm chỉ dùng một giờ. Tối lúc mình có thể thử lửa rồi.

— Ê! Ăn thử Ham and Egg nè!

Q. cầm miếng lương khô, lắc đầu:

— Chưa đổ bộ mà đã bị ăn kiểu này, chắc lên “pound” dữ lắm.

\*\*\*

Hai tuần sau đó, Q. và S. được chuyển về Camp Pendleton để tái huấn luyện tại School of Infantry, thường gọi tắt là “SOI.” Trải qua các buổi tập dượt đầy đủ để chuẩn bị với một cuộc chiến tranh hóa học có thể xảy ra. Ngày nào cũng phải tập Gas Alert Decontamination, họ phải khoác lên người bộ đồ chống hơi ngạt và chất NBC (Nuclear, Biological, Chemical), mang giầy Mop Gear đi trên cát còn khổ hơn là bị tra tấn cực hình vậy.

\*\*\*

Sáng hôm đó, một ngày cuối đông, hai người

bạn lại chia tay. S. tìm Q. giả từ tạm biệt.

— Q., mày đi tàu nào?

Q. thất vọng trả lời:

— Đi tàu Mt. Vernon LSD-39. Còn mày?

— Tao đi U.S.S. Tarawa USS-1. Thôi gặp nhau ở Hawaii và Phi luật Tân.

— OK! Have fun on ship, dude!

Thế là mỗi người lại một ngã. Gặp nhau tại Hawaii, Q. và S. chỉ chuyện trò với nhau được vài lời rồi thì tàu ai nấy về, để tiếp tục lên đường sang huấn luyện tại Phi. Thời tiết mùa đông thật chẳng tốt như ở đất liền. Tàu di chuyển 22 hải lý một giờ. Không ngừng nghỉ. Ngoài việc làm quen với độ lắc của tàu hạm, họ còn phải nhớ đến cái miếng nhỏ nhỏ dán lên phía sau của cái ót để chống say sóng. Tụi lính Hải quân gọi lóng là “Pussy Patch,” nghe có vẻ nhục nhã và hạ tiện thật. Nhưng mà bất cứ danh từ nào của lính gọi thì hơi đâu mà trách và thắc mắc chi cho mệt. Thì cứ cho là vậy đi, miễn sao là nó giúp mình chống say sóng phần nào hay phần đó.

Riêng Q. thì dùng thuốc Dramamine mà Mẹ đã mua cho đem theo, rồi còn kẹo ho Pall Mall nữa. Nghĩ lại, Q. vui vì được gia đình nghĩ đến trước khi phải xa nhà lần đầu để đi sống một nếp sống phong trần trong cuộc chiến...

Vừa vào đến quần đảo Phi luật Tân, các chiến hạm từ từ giảm tốc độ xuống còn khoảng 5 hải lý một giờ, len lỏi qua các đảo to đảo nhỏ để vào vịnh SuBic Bay. Từ đây các đơn vị xuống LCU và tập đổ bộ tại Green Beach.

Trời vừa hừng sáng, các LCU lù lù tiến vào bờ, đổ quân lên các khu làng nhỏ, rải quân đều trên các ngọn đồi. Q. cảm thấy hình như mình đang ở ngay trên mảnh đất thân yêu của ngày trước, nơi mà Q. đã từng cùng bọn con nít cưỡi bò nghịch phá.

Vừa bước xuống khỏi LCU thì đụng ngay mấy đứa bé người Phi chạy đến, tay đưa dao ngắn dao dài và rao lia lịa:

— G.I., G.I. only \$15. Good knife. See.

Q. ngạc nhiên chưa biết phản ứng ra sao;

— No. No money. Go. Go away!

— Hey, you want “Bush Bunny,” only \$10.

— What? “Bush Bunny?” What the hell is that?

Thằng Bé người Phi làm hiệu bằng hai ngón tay, làm thành vòng tròn, còn tay kia thì cho ngón trở vào giữa vòng tròn. Q. chợt hiểu nhìn con bé gái kể bên, cười thầm.

— No. No money. Go. Go away!

Q. tiếp tục băng ngang các con suối vào sâu trong làng. Tụi nhỏ cứ chạy đến hết thằng lính này tới thằng lính kia mà rao hàng và “bắt mồi” cho tối hôm đó. Q. gọi thằng nhỏ lại:

— Hey! You want chewing Gum.

Thằng nhỏ chụp liền.

— Thanh you. Here. Fruit. Good fruit.

Thằng nhỏ cho Q. trái điều vàng thật thơm. Q. xoa đầu thằng bé và tiếp tục theo đoàn chiến xa băng ngang các cánh đồng vào giữa những ngôi làng nghèo khổ. Tối hôm đó, họ đóng quân ngay cạnh xen làng và các sườn đồi chung quanh. Các em bé gái Phi đến tối cũng mang ra nào là bia San Miguel (50 cents một chai), nào là cơm chiên (1 đồng 1 đĩa), rồi còn Lump nữa (chả giò).

Vừa đói, vừa mệt, thấy thức ăn với bia, Q. và S. lật đật quăng gói lương khô chạy lại giành nhau mua cho được. Ăn xong Q. tới phiên gác. S. chui xuống gầm xe tăng đánh một giấc tới khuya. Hết ca gác, Q. trở về lôi S. dậy:

— Ê, S.! Trăng sáng quá mây! Ê để tao chạy mua bia, tối nay mình nhậu với khô bò cho tới sáng. OK!

Nghe ý kiến Q. mới nêu ra, S. bồng mở to mắt:

— Yeah! Tao cũng còn tí tôm khô, làm luôn để lâu nó hôi thấy mẹ.

Thế là đôi bạn vừa thưởng thức món nhậu đơn sơ vừa tâm sự cho đỡ nhớ nhà.

— Ê! Q. có nhạc Chế Linh, đem ra nghe coi!

— Có liền, cái gì cũng bỏ lại trên tàu, nhưng

Chế Linh thì sao bỏ được.

Cái cảm giác tha hương, cái tâm sự bênh bồng của người lính không sao tả nổi. Và cứ thế, họ cứ tán gẫu bên nhau dưới ánh trăng mờ ảo, tiếng nhạc rên rĩ đưa họ vào giấc ngủ một cách êm dịu. Đến rồi phải đi! Sau hai tuần tập dượt, đơn vị họ đã để lại một đống sắt vụn và vỏ đạn đại pháo, rồi kéo nhau lên tàu tiếp tục cuộc hành trình sang Trung Đông. Những buổi quây phá ngoài phố, những cuộc làm quen với các em gái hậu phương, tất cả đều bỏ lại sau lưng để cho ai đó còn lưu luyến và mong đợi họ trở về.

Q. và S. đứng trên boong tàu nhìn các em gái mới vừa quen vẫy tay chào giã biệt. Hình như họ không muốn Q. và S. cũng như những người lính khác phải xa cái phố Olongapo nhỏ và ồn ào này. Thế là, Q. và S. tạm lánh xa những cuộc gặp gỡ, hẹn hò dễ thương. Tạm lánh xa những bữa ăn “bốc” mà các dân làng đã vui lòng khoản đãi. Không còn những tiếng “Honey,” không còn những đĩa cơm toàn là dấm với ớt, mà Q. và S. đã cố gắng nhắm mắt, nhắm mặt mà nít vào cho những người bạn Phi được vui cười hê hả.

Thỉnh thoảng, Q. và S. cũng nhận được thư của các em gái hậu phương gửi ra trong lúc còn lênh đênh trên biển. Nhận thì nhận, chứ họ đâu thèm viết trả lời hồi âm chi cho mệt. Chẳng qua vì cái chuyện “I want to go to America” cho nên mấy ả mới viết thư thăm hỏi và luôn tiện nhắc nhở chứ có tốt lành gì đâu. Thư nhà thì trông mà chưa thấy. Thư người Phi không trông thì tới hoài hoài.

— Ê! Có thư nhà gửi nè Q.!

— Đâu đưa coi! Mày có không!

— Có!

Hai người bạn ngồi cạnh nhau đọc thư cho nhau nghe, trên boong tàu gió mát lạ thường, lời trong thư càng làm cho họ thêm mát dạ. Đi lính xa nhà, cận kề cuộc chiến, mà được những lời an ủi thì còn quý hơn vàng ngọc nữa. Q. ngạc nhiên:

— Ủa, thư của ai vậy kia? Nicole Trần. Tao đâu biết con nhỏ này đâu mày!

S. chụp lá thư:

— Ai! Tao biết nó rồi! Con này học ở San Di-

ego State trường tao nè. Tao quen mấy ơi!

— Để coi nó nói gì mà tự nhiên sao lại biết tao:

“Nga thấy trong trường có dán danh sách những người lính ở đơn vị Alpha Company đi Gulf. Tình cờ thấy có tên người Việt nên viết thư ủng hộ... Khi nào anh trở về, nhớ nói với S. để mình gặp mặt nhau... Good luck...”

Đó. Q. nhận cả đóng thư như vậy ủng hộ hết ngày này qua ngày khác. Còn S. thì nhận được thư bạn bè... Thế rồi những ngày long đong trên biển cũng gần dần. Đơn vị họ đang tiến vào đất liền để tiếp tục những cuộc tập dượt trên Sa mạc, Oman Beach, Yeman Desert, rồi Saudi Arabia... Nằm bên này biên giới và cứ đợi và đợi; những đêm tối Q. và S. thường căng lều chung và nói nhảm, nói tục cho đỡ buồn tẻ:

— Ê S.! Mấy nghĩ mình đi lính có đúng không?

Q. hỏi S. mà lòng bồn chồn khó tả. S. trả lời qua loa:

— Yeah! I learn a lot of things! How about you?

Q. thở dài nhẹ nhõm:

— Đối với tao thì có ý nghĩa lắm. Nhưng rất tiếc tao chưa được có cơ hội làm một người lính Việt Nam Cộng Hòa (VNCH).

S. đưa ánh mắt tò mò liếc nhìn bạn mình:

— Tại sao mấy muốn làm lính VNCH?

— Tại vì lính VNCH chỉ chiến đấu cho VN, cho chính dân tộc mình mà thôi.

— Vậy còn lính Mỹ thì sao?

— Lính Mỹ như mình phải chiến đấu cho cả thế giới. Mấy nghĩ có đúng không?

S. chưa hiểu nhưng cũng muốn phát biểu riêng:

— Tao thấy rằng Mỹ chỉ chiến đấu cho những gì mà có thể đem lại lợi cho nước Mỹ về sau mà thôi.

Q. lắng nghe bạn mình và tiếp tục giải thích:

— Theo tao, tự cái tên nước Mỹ được dịch ra là

“Hiệp Chúng Quốc” (United States) rồi, thì dù sao trong đó gồm tất cả dân tộc trên thế giới tụ về. Phục vụ cho Hiệp Chúng Quốc thì có khác gì cho mọi dân tộc. Nhưng ngoại trừ một khối, tức là chúng ta bao giờ cũng phân ranh giới với Cộng Sản.

Nói đến đây, Q. lộ cảm phẫn và nhấn mạnh điểm then chốt để tỏ thái độ căm thù Cộng Sản.

S. hơi đồng ý nhưng lại còn một chút thắc mắc:

— Thì cũng có lý, nhưng mà không công bình! Dân Mỹ trả thuế chứ các nước kia đâu trả thuế cho Mỹ. Tại sao Mỹ lại phí của phí người như vậy? Cũng như tao với mấy tình nguyện đi lính cho nước Mỹ, ai ngờ bây giờ sắp đánh giặc cho Kuwait...

— S. à! Mình phải nhìn cuộc điện ở một tầm vóc lớn hơn thì mới thấy việc làm và hành động của mình có ý nghĩa. Chinh phạt Saddam Hussein có thể ví như hành động cứu nước Pháp ra khỏi sự xâm lăng của Phát-xít Đức thời đệ nhị thế chiến. Nếu như cả thế giới khoanh tay đứng nhìn, thì thử hỏi hành động ngang tàng của Iraq sẽ được đến hậu quả như thế nào.

Q. lấy canteen nước hớp một ngụm rồi nói tiếp:

— Hướng chi cả thế giới đều hoan nghênh và ủng hộ, không lẽ mình làm vậy là sai sao? Với lại, mình chiến đấu cho chính nghĩa thì là một vinh hạnh lớn lao cho những người yêu thích tự do và bác ái. Bây giờ mình nên làm tròn trách nhiệm với chú Sam còn số phận thì trao cho trời định đoạt.

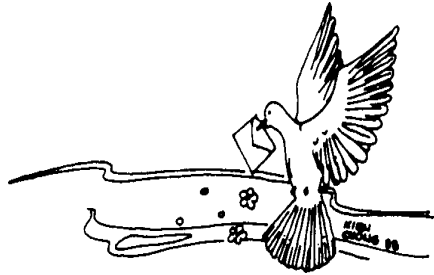
S. cười khê:

— Biết vậy rồi, mà tao nghĩ đi lính như mình cũng ngộ. Sinh ra ở Việt Nam, ty nạn ở Mỹ, đi lính Mỹ mà chiến đấu cho nước khác. Nghĩ cũng ngộ.

Q. đang nhớ đến việc lịch sử nước nhà khi nghe nhắc đến hai chữ Việt Nam:

— Đúng, nhưng mà cũng thường thôi. Ông nhớ không? Nước VN mình đã từng có nhiều quân đội đã đặt chân lên mảnh đất thân yêu của mình và cũng không ít người gửi nắm xương tàn nơi ấy.

Q. rút điếu thuốc đưa cho S. và luôn tiện châm ngòi cho mình, đưa lên môi, rít một hơi rồi tiếp:





— Nhà Hán thì bị Hai Bà Trưng; Nhà Nguyên thì bị Hưng Đạo Vương; Nhà Tống thì bị Tướng Thập Đạo Lê Hoàn; Nhà Minh thì bị Lê Lợi; Nhà Thanh thì bại dưới tay Quang Trung. Đó! Lính người đến xứ mình và bỏ mạng không ít. Còn Pháp, Đức, Nhật thì cũng chẳng khác gì. Họ đến để chiến đấu cho ai??? Vì quyền lợi của họ cũng có, vì chính trị cũng có.

— Ông nói rất đúng. Nhưng muốn hiểu rõ lý do và động lực nào thúc đẩy họ, mình phải tìm hiểu lịch sử thật tỉ mỉ mới tìm được câu trả lời xác thực.

Câu chuyện băng quơ đã mang Q. và S. đi vào một thế giới lịch sử để tìm hiểu nguyên nhân và ý nghĩa của sự tham chiến. Nhưng thủy chung, thì dù có đi lính và hy sinh cho hoài bão gì chẳng nữa thì cũng có ý nghĩa của một người quân nhân. Điều quan trọng là họ đã làm tròn trách nhiệm thì mới xứng đáng là người trai thế hệ.

S. đặt câu hỏi:

— Rủi chết ở nơi người thì uống?

Q. cười hơi tếu:

— Trời đất, chết mà cũng biết uống. Chết rồi thì còn biết gì mà uống với tiếc. Hi... hi... hi...

\* \* \*

S. đang loay hoay chùi súng, chợt quay sang hỏi Q.:

— Ê cha nội! Mình đang ở hải phận nào vậy?

— Nghe nói hình như mình vừa vào đến cửa vịnh Persian Gulf.

— Sao ông biết?

— Tao hỏi mấy thằng Navigator.

— Mày có nhận thêm thư không?

— No! Why! Giờ này mà thư thiệp gì. Lo tập trung tinh thần ôn lại mấy phương pháp “tactical” với “maneuver” thì tốt hơn. Nói thật mà nghe, sao

mấy hôm nay tao cứ nghĩ tới gia đình hoài, chẳng ngủ được tí nào. Cứ mỗi lần nhắm mắt lại, là tao cứ nghĩ ngợi tùm lum, rồi ngồi dậy lấy thư cũ và hình ra, xem đi xem lại suốt cả đêm luôn. Còn mây?

S. cười cười:

— Ba Má tao ở Việt nam mới về, mới nhận thư hồi chiêu nè!

— Ê! Hai Bác viết gì vậy?

S. đưa cho Q. đọc đoạn ngắn:

“Trên chiến trường, ta không diệt địch, địch sẽ diệt ta. Nếu bắn, thì hãy bắn cho chết. Đừng để nó bị thương. Còn tù binh, thì con hãy đối xử nhân đạo... vài hàng thăm con... chúc con sớm trở về trong vinh quang...”

Q. đọc xong, chắc lưỡi:

— Cha! Bác trai ngày xưa chắc là thứ dữ hả?

— Ông bị thương mười mấy lần, không bị chết.

Suốt mấy tháng trời, lênh đênh trên biển, đổ bộ tập trận; nào là war games, Gas Alert, NBC Exercise, vác ba lô chạy lên chạy xuống cầu thang trên

tàu, rồi tập tầm nã “terrorist,” đủ thứ cả. Bận rộn lắm, nhưng trong lòng Q. cứ bực dọc khó chịu khôn lường, không sao tả được. Q. không được vui cho lắm. Mồ hôi nước mắt và có thể cả máu xương đổ ra có ý nghĩa lắm chứ. Nhưng ước gì đó là một chiến dịch phanh thây xẻ thịt bọn Cộng Sản, thì dù có cần hiến đến cái mạng, Q. và S. cũng sẵn sàng. Q. càng tức hơn vì nghe phao tin có đến 2.000 cố vấn Cộng Sản Hà Nội được gửi sang giúp Saddam Hussein điều khiển hệ thống súng phòng không.

— Ê! Trung Sĩ! Có gì mới không?

Trung Sĩ Tú với vẻ cẩn thận:

— Kêu bằng tên được rồi! Cấp bậc gì cho xa lạ.

— Có không cho biết đi!

— Có! Judgement Day 17 January, 91, được dời



lại một tháng!

— Damn! Sao không đánh mẹ nó đi cho rồi. Chần chờ chi nữa.

Thế rồi, ngày qua ngày, vẫn tập dượt, vẫn đào giao thông hào, vẫn đắp lô cốt, di chuyển quân liên tục. Ban ngày thì nắng cháy da, ban đêm thì lạnh tê tái thịt. Vẫn lương khô một ngày ba buổi. Thật sự, Q. và S. chỉ để trong ba lô chứ có ăn uống gì. Mỗi ngày, quan trọng nhất là phải uống nước thật nhiều, và chỉ ăn có mỗi chocolate bar hoặc crackers thì đủ no rồi. Lúc nào cũng phập phồng, nôn lên, nôn xuống chờ tin mới.

Và rồi việc gì đến, cũng phải đến. Đoàn Convoy vượt biên giới thì hành nhiệm vụ trinh sát. Sau nhiều ngày tái chiến lại Phi Trường, rừng Al wafer, và khu giếng dầu, Q. và S. cũng bắt đầu mệt mỏi. Mỗi đêm dừng quân, sau khi đào hố cá nhân xong là thay phiên gác và ngủ, không dám phỉ đi một giây một khắc nào, bởi vì không biết ngày kế tiếp sẽ phải trải qua những gì. “Đại lộ Kinh Hoàng” thật hoang tàn, toàn là xe tăng của Iraq nằm la liệt ngổn ngang như một nghĩa địa xe phế thải.

\* \* \*

Gần cuối tháng 2, chiến dịch cũng đã hoàn thành. Q. và S. cũng mỗi mồn với cái xứ sa mạc nắng cháy nung người này. Q. bất ngờ nhận được quà:

— Ê, Q.! Có quà kìa!

— Đâu! Ở mặt trận mà có quà vậy?

— Cái thùng đằng kia kìa?

Q. đang lui khui phân các loại đạn ra thành từng đống, nghe có quà, bỏ hết chạy tới coi thử:

— Oh! Một thùng mì S. ơi! Còn nữa, mức gừng, quà ăn Tết mấy ơi!

Mẹ tao gửi nè! Ê có hỏi thăm mấy nữa nè!

— Có mút hả! Lấy ra ăn! Lẹ lên.

— Ê, mút gừng cay lắm. Để tao dụ mấy thằng kia ăn chơi.

Nhìn mấy thằng Mỹ trắng ăn mút, mặt nhăn như khổ ăn gừng trông thật tức cười.

Ở trận địa mà cũng nhận được quà thì quá tuyệt. Q. và S. để dành thùng mì khi trở lên tàu mới lấy ra

dùng. Những tia hy vọng chợt bốc lên trong trí hai người bạn lính là sắp sửa được có những ngày bình yên rồi. Giã từ Kuwait đoàn Convoy trở về các chiến hạm trực chỉ đến biển Thái Bình Dương trở về quê mẹ (U.S.).

Trên đường về, hạm đội 7 được lệnh ghé Bangladesh. Cứu nạn lụt lội tại đây vào tháng 5, 91. Thế là thêm 3 tuần ở xứ lạ nữa. Sau đó, những hình ảnh chết chóc ở trận địa cũng như xứ lụt lội cũng từ từ phai nhạt dần khi hạm đội ghé vào SuBic Bay lần cuối trước khi trực chỉ Hawaii. Tại Phi, họ được hoan nghênh đón chào trong niềm vinh quang thắng lợi. Ở đây, Q. và S. lại được hưởng những vị ngọt bùi của trái dừa tươi, trái điều, những trái vú sữa đã lâu không tìm thấy. Ở Phi, Q. và S. như tìm lại tất cả những gì của quê hương mà họ từng bỏ lại. Ghé thăm ngôi làng ở Green Beach, ăn lại bữa cơm “ăn bốc” với người dân làng, rồi đi xe lam ra ngoài tỉnh thăm trại tỵ nạn Bataan. Cuối cùng, mọi sinh hoạt tại đây phải chấm dứt để Q. và S. lên tàu trực chỉ Hawaii và cuối cùng về Camp Pendleton. “Home Sweet Home.” Vừa về đến ngoài khơi Oceanside, Q. và S. thấy những chiếc máy bay kéo banner với dòng chữ “Welcome Home 5th MEB” và các phi đội trực tràng bay biểu diễn, trong khi hàng ngàn thân nhân đang đợi trên bờ chờ gặp những người con thân yêu của chú Sam vừa trở về từ vùng vịnh...

Cuối cùng Q. và S. đã đặt chân lên bãi cát Ocean Side. Rồi thì tiếng hoan hô vỗ tay nghe nhộn nhạo tan đón chào đoàn chiến xa dẫn đầu đoàn quân trở về hậu cứ. Tay bắt mặt mừng. Hoa trao tay mừng ngày chiến thắng.

Thế là kết thúc một cuộc hành trình dài suốt gần một năm trời. Q. và S. ao ước ngày trở lại học đường, bút sách trên tay thay cho những ngày tay ôm báng súng. Những giờ ăn thức ăn VN để khỏi còn bị lương khô ám ảnh, và còn những buổi sinh hoạt văn nghệ với anh em sinh viên VSA thay vào cho những phiên gác đêm khuya lạnh lùng cô quạnh. Những điệu thuốc với men bia thay vì những chai “tobacco sauce” cho đỡ lạnh lòng.

Mơ ước ngày về đã thành hiện thực. Học đường và chiến trường quả thật khác hẳn về mặt tinh thần và vật chất. C'est Final! Điều quan trọng nhất vẫn là trở về với mái ấm gia đình... ■

# “Chợ tết”

của Đoàn Văn Cừ

**T**rên khắp các nẻo đường, mùa xuân như về rộn ràng hơn. Mới những ngày ở giữa mùa đông mà ai nấy đều nao nao chuẩn bị đón xuân về. Các hội đoàn cựu chiến binh cùng tất cả các bạn sinh viên, học sinh đều chuẩn bị những chương trình đặc sắc cho ngày hội chợ tết. Trong bầu không khí vui tươi và nhộn nhịp ấy, mấy ai không khỏi không nhớ về hội chợ tết ở quê hương. Để tìm một chút gì yêu thương trong mùa xuân của dân tộc, mời các bạn hãy cùng tôi ôn lại bài thơ “Chợ tết” của Đoàn Văn Cừ.

Nhà thơ Đoàn Văn Cừ là nhà thơ tả cảnh tài tình nhất trong làng thi ca Việt Nam. Bất cứ ở đâu, dù trong một đám hội, một đám cưới, một hội chợ tết hay dưới một bầu trời quang đãng, nhà thơ đều có thể diễn tả phong cảnh một cách chân thật, tỉ mỉ và rõ ràng. Đọc thơ của ông, ta được sống trong cảnh đã tả. Cảnh người, cảnh vật trong bài “Chợ tết” được ông diễn tả một cách hợp tình, hợp ý. Bằng những từ tượng hình và tượng thanh, làm cho cảnh trong thơ càng thêm sống động.

Đầu bài thơ, ông miêu tả một ngày mới bắt đầu nơi thôn dã. Trên lối cỏ quanh co, dưới bầu trời quang đãng, từng đoàn người các ấp tưng bừng đến chợ tết.

*Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi  
Sương hồng lam e ấp nóc nhà tranh  
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh  
Người các ấp tưng bừng ra chợ tết...*

Tiếp đó nhà thơ đi vào từng chi tiết. Cảnh người, cảnh vật ở đây đều được nhà thơ miêu tả rõ ràng. Mỗi người, mỗi vật đều có một đặc điểm riêng và

sắc thái riêng. Các người gồm: Già, trẻ, gái, trai, không giới hạn bởi một lứa tuổi hay một giai cấp nào.

*Những thằng cu áo đỏ chạy lon ton  
Vài cụ già chống gậy bước lom khom  
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ  
Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ  
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu...*

Mỗi người, mỗi giới với cử chỉ và hành động riêng, nhưng ai ai cũng đều vui mừng đi vào cổng chợ. Cảnh người mua, người bán và người đi xem trong chợ cũng được nhà thơ diễn tả thật tài tình. Ở bên này có “Anh hàng tranh” đang hối hả “kéo kẹt quẩy đôi bò, tìm đến chỗ đông người ngồi dỡ bán”. Ở bên kia có các cụ với trạng thái ung dung, thong thả.

*Một thầy khóa gò lưng trên cánh phan  
Tay mài nghiên hí hoáy viết thơ xuân  
Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm  
Miệng nhắm đọc vài hàng câu đối đỏ*

Bên cạnh đó “Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ” và “Chú Hoa-Nam đầu chít chiếc khăn nâu...”



Cảnh mua bán được nhà thơ miêu tả một cách rõ nét, nhưng cảnh người đi xem cũng chẳng kém. Tất cả đều tăng thêm sự ồn ào náo nhiệt của ngày chợ tết.

*Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà  
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi  
Các cô gái đua nhau cười rũ rượi  
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa.*

Ngoài việc tả người, nhà thơ còn tả từng chi tiết động vật và đồ vật. Mỗi động vật có một hoàn cảnh riêng, một sắc thái riêng. Như “Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau...” Nhà thơ cường điệu hóa người và vật. Động vật cũng đang hớn hởi đón xuân về:

*Con trâu đứng vờ dim hai mắt ngủ  
Tai lắng nghe người khách nói bô bô...*

Nhà thơ cũng dùng nghệ thuật so sánh để diễn tả. Mỗi đồ vật đều có màu sắc khác nhau, tạo cho bài thơ có muôn màu, muôn vẻ. Ví dụ như cảnh buổi sớm...

*Sương trắng rõ đầu cành như giọt sữa  
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh*

Rồi đồ vật...

*Những mẹt cam đỏ chót tựa son pha  
Thúng gạo nếp đong đầy như núi tuyết  
Con gà sống mào thâm như cục tiết.*

Sau cảnh nhộn nhịp vui tươi ấy, nhà thơ kết thúc bài “Chợ tết” bằng cảnh người quê lũ lượt trở ra về sau một ngày xem hội. Đọc qua ta nghe một nỗi buồn man mát của buổi chợ chiều.

*Khi chuông tối bên chùa văng vẳng đánh  
Trên con đường đi các làng hẻo lánh  
Những người quê lũ lượt trở ra về  
Ánh dương vàng trên cỏ kéo lê thê  
Lá đa rụng rơi bởi quanh quán chợ.*

Thơ của Đoàn Văn Cừ là như thế đó. Đọc bài thơ, ta tưởng chừng như mình đang vui vẻ tham gia vào hội chợ tết ở quê hương, rồi ta lại rời rời khi đọc xong phần kết thúc. Tôi đã mê thơ của Đoàn Văn Cừ từ lúc tuổi còn thơ với những bài “Đám hội” và “Đám cưới.” Rồi khi bắt đầu biết yêu, tôi lại yêu bài “Lá thắm”. Giờ đây mùa xuân lại về trên xứ người, tôi lại tưởng nhớ đến bài “Chợ tết”.

**Triều Miên (UCI)**

# CHỢ TẾT

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi  
Sương hồng lam e ấp nóc nhà tranh  
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh  
Người các ấp tung bùng ra chợ tết  
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc  
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu  
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau  
Sương trắng rõ đầu cành như giọt sữa  
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa  
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh  
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh  
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ  
Con trâu đứng vờ dim hai mắt ngủ  
Tai lắng nghe người khách nói bô bô  
Anh hàng tranh kéo kịt quẩy đôi bô  
Tìm đến chỗ đông người ngồi dỡ bán  
Một thầy khóa gò lưng trên cánh phản  
Tay mài nghiên hí hoáy viết thơ xuân  
Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm  
Miệng nhắm đọc vài hàng câu đối đỏ  
Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ  
Nước thời gian gội tóc trắng phau phau  
Chú Hoa-Nam đầu chít chiếc khăn nâu  
Ngồi xếp lại đồng vàng trên mảnh chiếu  
Áo cụ Lý bị người chen sấn kéo  
Khăn trên đầu đang chít cũng tung ra  
Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà  
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi  
Các cô gái đua nhau cười rũ rượi  
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa  
Những mẹt cam đỏ chót tựa son pha  
Thúng gạo nếp đong đầy như núi tuyết  
Con gà sống mào thâm như cục tiết  
Một người mua cầm cẳng dốc xem  
Chợ tung bùng như thế đến gần đêm  
Khi chuông tối bên chùa văng vẳng đánh  
Trên con đường đi các làng hẻo lánh  
Những người quê lũ lượt trở ra về  
Ánh dương vàng trên cỏ kéo lê thê  
Lá đa rụng rơi bởi quanh quán chợ.

**Đoàn Văn Cừ**



# THANH

— Cô Hương bình rồi tụi bây ơi! Quậy thả giàn đi!

— Ủ, phải đó, mấy ông “tiên phong” đi để tụi này theo cho!

Thằng Quốc miệng chan chất reo lên mừng rỡ. Nhỏ Hạnh cũng chịu chơi không kém. Cô Hương là cô giáo chủ nhiệm của lớp 9A4 trường Rạng Đông. Hồng biết sao mà Tết gần đến là thầy cô có cố nghỉ dạy vì... bệnh hoặc bận rộn đột xuất sao đó. Lớp 9 rồi, sắp chuyển cấp lên Trung Học Cấp Ba, và lại là “đàn anh đàn chị” của cấp Hai nên tụi học trò quậy quá xá. Kể cả những hăm dọa là bị sứt hạnh kiểm, hoặc bắt “ở lại” ngôi trường cấp 2 cũng không làm tụi nhỏ nghịch ngợm này mảy may lo sợ.

Thằng Quốc lại lên tiếng:

— Đứa nào có pháo bây? Đưa tao mỗi cối cối ấy! Ít nhất phải bằng cùm tay chơi mới đã!

— Thôi đi ông! Thầy Vũ kỷ luật lắm. Đừng sợ rở đó nghen. Muốn nộp mạng hả? Kèm một chút đi rồi ra về làm một trận là hồng ai biết mô tê chi cả!

Nhỏ Thanh lớp trưởng mà cũng hòa vào. Nhỏ có tánh nhất

gan, vì phải cự giữ thân khi đang nắm chức vụ này. Làm lớp trưởng cho cái lớp nổi tiếng “quậy” mà cũng học giỏi đã bốn năm liền rồi. Thanh cảm thấy hòa mình vào với các bạn, và nó cũng thông hiểu sự gò bó của trường lớp và lòng ham chơi của tuổi trẻ.

Cả lớp đang lao xao bàn tán, bỗng nhiên ai nấy lật đặt chạy về chỗ ngồi im re và lật sách làm bộ đọc bài. Thanh ngạc nhiên vội ngoảnh mặt ra cửa sổ. Bóng thầy Vũ từ từ đi lại.

— Các anh chị lớn rồi phải không? Muốn làm gì thì làm chứ gì? Chắc không thêm tốt nghiệp phải không? Ai bày đầu thế?

Tiếng thầy nghiêm ngặt như cán bộ, làm cả lớp nơm nớp lo sợ ra mặt. Không ai trả lời. Thanh lo tái mét, vì biết thế nào cũng bị lôi ra hỏi tội. Đúng vậy, tiếng thầy Vũ tiếp:

— Lớp trưởng đâu?

— Dạ... dạ thưa thầy... em vừa qua lớp bên cạnh xin cục phấn...

— Sao không nhờ bạn khác đi hộ?

— Dạ... tại... tại vì... em đi, em biết chỗ đi lẹ hơn...

Chết chưa! Thế nào cũng bị lôi đuôi hết cả đám. Thanh cầu

niệm Nam Mô A Di Đà Phật. May mắn thay, thầy Vũ châm chước, vì đây cũng là lớp “cứng” của trường, toàn học sinh giỏi và xuất sắc không mà. Thầy dòm phía bàn thằng Tài. Anh ta có vẻ chăm chú lật trang này qua trang khác, mà không biết là mình đang coi cuốn sách ngược đầu! Thầy Vũ thấy mà chỉ mỉm cười, lắc đầu bước ra.

Mình thiệt là nhất gan, Thanh nghĩ thầm. Làm gì mà sợ sệt dữ hồng biết. Tiết cô Hương là tiết thứ tư, còn hai tiết nữa mới tan học. Thanh rộn ràng muốn về nhà thật nhanh để phụ gói bánh tét với Ngọt ai, mừng Tết. Rồi tiếng chuông tan học reo lạnh lạnh. Thanh vội dắt xe đạp đi nhanh ra cổng. Bỗng có tiếng gọi giật từ đằng sau:

— Thanh! Thanh lớp trưởng ơi!

Ngोảnh đầu lại, Thanh nhận ra Quốc đang tươi cười đi tới.

— Nè, ăn Tết vui vẻ nhe! Có giận tui hồi nãy không? Tức mình ông già Vũ quá! Chơi một chút mà cũng cấm. Bộ ông định cấm luôn lớp 9A4 này sao? Còn lâu! Khó chịu quá, hèn gì ở giá phải! Già đầu mà hồng ai thêm theo hết.

— Quốc! Ăn nói gì kỳ vậy! Chuyện hôn nhân là chuyện của

thầy. Bàn vào làm gì? Nhưng mà Thanh không giận Quốc đâu. Thanh hiểu mà! Thôi về đi nhé! Tết vui về nghen! Nhớ lì xì nhỏ này nữa nghen! Nói giỡn chứ, Quốc là “đàn em” của Thanh mà, phải không?

Thanh cười nhẹ, hồn nhiên, để lộ hàm răng đều như hạt trắng ngần. Nụ cười đó đã làm cho bao chàng trẻ mê mệt, tới “chết” đi được. Lại cặp mắt đen lay láy, lúc nào cũng như cười, ẩn dưới hàng mi dài và cong, càng làm bọn húi cua chết đứng, như... Từ Hải mỗi lần Thanh nhìn đến. Nhiều bạn mến, có đứa còn lén lút nhét “thơ tình” nữa mà Thanh cứ đứng đứng. Thanh nghĩ mình còn quá nhỏ, phải lo học đã.

Đạp xe dưới hàng cây điệp thiệt là mát rượi, mặc dù nắng chang chang. Về đến nhà, thưa Ông Bà Ngoại và Cha Mẹ, Thanh vội vàng nhảy xuống bếp:

— Ngoại ơi! Mình gói bánh tét chưa? Kỳ này ngoại nhớ gói bánh tét chuối nữa nghen ngoại. Đừng gói bánh đậu không, ngán lắm. Còn mít dừa thì sao? A, ông ngoại mua trái dừa hầu to quá cỡ! Bao nhiêu vậy ngoại?

— Gần Tết nên giá cửa cỗ quá chùng. Khoảng sau ngày ông Táo về trời chắc rẻ hơn. Thanh à, lại bà ngoại con chỉ cách gói đòn tét chuối kia!

Thanh mừng rỡ nhảy phóc lại chỗ ngoại ngồi. Nhỏ xắn tay áo phụ ngoại xào nếp với nước dừa, theo kiểu người Nam hay nấu. Rồi ướp chuối xiêm trái với muối để lúc nấu ra sẽ đỏ, coi ngon hơn. Đậu xanh đang hầm, hơi bị khen khét nên thơm phức. Trên bộ ván là ngỗng ngang lá chuối đủ cỡ, đã

được bà ngoại tỉ mỉ lau sạch từng miếng. Đồng dây lác đã được ông ngoại tách vừa đủ xài. Cậu Bảy hì hục đào lỗ ngoài vườn để làm lò. Ngoại lo làm bánh để kịp cúng ông Táo về Trời. (Mốt rồi còn gì!)

Vừa làm, Thanh vừa nghĩ ngợi. Thanh thấy yêu mến cái lớp 9A4 của Thanh mà Thanh đã theo 4 năm nay. Thanh nghĩ không biết các bạn có được sung sướng như Thanh không, hay là phải phụ Cha Mẹ bán than, bán sò để chỉ vừa đủ tiền mua một cặp đòn bánh tét cúng ông bà nhân dịp Tết đến. Thanh điểm mặt các bạn trong trí nhớ! Nghèo quá! Tụi bạn mình nghèo ghê, thấy thiệt tội! Kể cả Quốc láu liếng thế mà thật thương tâm! Quốc mô côi cha mẹ từ nhỏ, đang ở với bà cô rất khắc nghiệt. Tối đi học về là phải nấu cơm vì bà cô đi làm quần quật, bỏ mấy đứa nhỏ chưa lên năm tuổi ở nhà. Thanh chợt nghĩ, hay là mình đến thăm Quốc trước Tết xem sao? Chiều đến...

— A, con gói được chục đòn nè ngoại! Số dách mà! Ai lại hồng biết con khéo tay phải không ngoại?

— Ủa, mà làm cái gì cũng được mà...

Bà ngoại nhíu cặp mắt già nua nhìn đứa cháu ngoại vừa đẹp vừa học giỏi, lại vừa ngoan, nét na hết chỗ nói! Lại còn thạo nấu nướng nữa! Bà nghĩ ngợi, nếu sau này nó đi lấy chồng chắc là được nhờ quá rồi! Suy nghĩ về hạnh phúc của cháu mình làm bà rơm rớm nước mắt.

— Kia, sao ngoại chảy nước mắt vậy?

— Hồng có gì hết đó! Tao

đang vui mà!

— Xong rồi! Con quét nhà nhe!

Thanh lật đật đi kiếm cây chổi lúa. Tay thoăn thoắt, nhỏ biến bộ ván ngỗng ngang thành tám ván sạch bong, gọn gàng.

— Con Thanh quét nhà mà khom lưng là tốt đó! Chứng tỏ siêng năng. Đứa nào lưng thẳng đơ là làm biếng dữ. Mà khom lưng là sau này khổ, cứ phải lo dọn miết.

Thanh cười một mình. Ngoại thiệt mê tụi gì đầu không hà. Gió tháng hai mát tận lòng người. Mồ hôi đầm trán, Thanh khoan khoái đứng dậy, dọn chổi. Mon men lại gần bàn thờ ông bà, Thanh thấy bà ngoại đang chuẩn bị sắp trái cây lên đĩa: có đủ dừa, đu đủ, thơm và trái sung. Đó là bốn loại trái cây mà gia đình người Việt Nam nào cũng muốn có cho bằng được trong dịp Tết. Rồi nồi thịt kho nước dừa và canh “khổ qua” nhồi thịt sẽ được chuẩn bị để đưa ông Táo về Trời.

Mười lăm tuổi! Thanh bỗng yêu cái tuổi trăng rằm đầy thơ mộng đó! Thanh muốn Thanh cứ mười lăm tuổi hoài thôi. Thanh biết, tuổi này là tuổi cặp kê... Nhưng Thanh đã có bóng ai vấn vương chưa! Mỗi lần nghĩ tới đó là Thanh bật cười thành tiếng, vội vàng xua ý nghĩ đó đi thật nhanh. Thanh chợt nhớ tới Quốc, bữa khoản không biết bạn đang đây lọ nghẹ trong bếp, hay nhể nhại mồ hôi ngoài xóm chợ, mong bán được gói thuốc lá giúp gia đình trong dịp xuân về!

Hải Ngọc Yến  
Kỷ Niệm, Saigon 1987

# Màu tím

☆ *Snowflake*

Ời vào xuân mà trời nóng không chịu nổi. Những ngày đông lạnh buốt như vừa mới hôm qua, vậy mà sáng nay khi tôi còn ngáy ngủ, ông mặt trời đã nhìn nghiêng vào cửa sổ... mỉm cười. Và bên ngoài kia bỗng có một cái gì đó kỳ diệu gọi tôi thức dậy. Tôi bước đến cửa sổ, vén tấm màn ren tím mỏng, và ngoài kia những ngọn nắng đang lung linh, lung linh, còn những giọt sương bé tí ti đang nằm trên bãi cỏ xanh nhẫy múa theo từng nhịp nắng.

Nhưng rồi cơn ác mộng học trò đã kéo tôi về hiện thực. Những bài tập, bài kiểm tra cứ kéo nhau về làm đầu tôi rối tung lên. Không được vui tôi lẩm bẩm “đi học làm chi cho khổ, mai mốt bay lên cung trăng ngồi đánh tù tù với chú cuội cho xong.” Nhưng thật ra sự thật còn trước mắt đó: thảm cỏ xanh xa tít và những hạt sương đêm còn lấp lánh, nhất định đây là trái đất, hôm nay là chúa nhật, và điều thảm nào nhất là ngày mai tôi phải đi học.

Loay hoay cả buổi sáng chẳng làm được chuyện gì đáng kể. Nhưng rồi nhờ cái bánh bông lan mẹ mới làm và những trái lê ngọt lịm, tôi cũng làm xong bài tập Vật Lý và Hóa Học. Vậy mà tôi có được “mãn tù” đâu; còn những câu hỏi Philosophy sao mà khó hiểu quá. Thôi đành gọi Tuấn xem nó biết không. Tôi chờ thật lâu và sau 6 tiếng reng đã có người bắt điện thoại. Tiếng ai đó nghe lạ hoắc.

— Dạ làm ơn cho gặp Tuấn.

— Tuấn đây.

Tôi mỉm cười! Không biết ai muốn giỡn chơi với tôi đây. Tuấn là thằng bạn thân của tôi, chẳng lẽ tôi quên tiếng của nó. Chắc đây là người anh bà con hay phá mà nó hay nhắc tới. Tôi rần nhin.

— Làm ơn cho Nhật gặp Tuấn. Đừng giỡn chơi mà!

— Tôi là Tuấn nè, cô có cần xem giấy tờ không?

— Làm ơn đừng giỡn mà, phải anh là anh họ nó không vậy?

Gã con trai bắt đầu nổi nóng.

— Nếu cô không có chuyện gì thì xin chào.

— Ê! Đợi một chút! Có phải số điện thoại của anh là 343-1196 không?

— Gần giống nhưng mà không phải!

Giọng gã kéo dài ra... thấy ghét. Tôi cố vớt vát:

— Vậy... vậy hỏng lẽ tôi gọi lộn.

— Không đâu! Chắc tôi trả lời lộn.

— Xì...

Tôi cúp cái rụp. Giận! Tức! Ghét con trai! Không thèm học nữa đi ra ngoài chơi. Tôi chạy tới mẹ:

— Mẹ ơi! Con tới nhà Phương Vy chơi nha mẹ.

— Bài vở xong chưa con?

— Học hoài mai mốt chắc mắt kiếng con dày 3 tấc, đầu rụng tóc, da mặt...

Chưa kịp kể hết những-thảm-kịch-có-thể-xảy-ra thì mẹ đã mỉm cười hiền từ.

— Được rồi. Đi chơi về sớm. Lái xe cẩn thận nghen.

— Dạ...

Và từ ngoài xe tôi nghe tiếng mẹ:

— Chưa dạ xong là nó chạy ra tới đường rồi, con gái tôi...

∩ ∩ ∩

Và những ngày chúa nhật vui, buồn, cô đơn, và hạnh phúc đều có lại trôi qua. Thỉnh thoảng ba mẹ và chị Sương không có nhà, tôi ngồi ôm điện thoại đến khi nào bạn tôi cần phải đi mới thôi.

Ngày hôm đó tôi lại cô đơn. Ngồi ủ rũ một góc

phòng nghe mấy bản nhạc buồn não ruột. Tôi tắt nhạc. Căn nhà buổi trưa vắng đến nỗi một con nhỏ ngang tàng như tôi muốn khóc vì buồn. Tôi đi vòng vòng trong phòng rồi ngồi xuống giữa phòng nhìn mấy bức tường. Trời ơi nếu như... nếu như... bốn bức tường từ từ tiến lại tôi... hay nếu như một con quái vật tám đầu chui từ dưới đất lên kéo chân tôi thì tôi phải làm sao đây? Tôi đứng bật dậy ôm chặt cái điện thoại. Gọi ai bây giờ. Phương Vy đi Hawaii, Thảo, Trà thì mới vừa bay qua North Carolina sáng nay. Phải rồi... thằng Tuấn. Tôi bấm số điện thoại vội vã. Khi vừa nghe tiếng điện thoại bắt lên, tôi vội nói.

— Tuấn hả Tuấn! Nhật đây nè, Nhật...

Chưa kịp nói gì thì giọng nói hơi quen đã làm tôi bình tĩnh lại.

— Tôi là Tuấn đây. Nhưng nếu cô là Nhật thì xin lỗi lộn số rồi.

Tôi quê quá nên vớt vát:

— Tôi kiếm anh không được sao ?

— Cô rảnh đến vậy à?

— Rảnh hay không mắc gì tới anh?

— Sao không? Cô rảnh chờ tôi đâu có rảnh. Tôi đâu được dư thời gian gọi phá người ta hoài. Cô có biết trong vòng một tháng nay cô gọi lộn hết hơn mười lần không?

— Tôi lộn chứ bộ! Không muốn thì đổi số đi.

— Tôi cũng sắp sửa rồi. Cám ơn cô.

Bỏ điện thoại xuống. Tức! Buồn! Ghét cay ghét đắng con trai. Nếu hắn muốn chọc tức tôi cũng phải chờ đúng lúc chứ. Tôi thêm một bờ vai để khóc quá. Tôi sinh ra là người không thể chịu nổi cô đơn. Nơi nào có sự xuất hiện của tôi thì nơi đó phải ồn ào náo nhiệt. Tôi đang ngồi chống cằm nghe sự buồn chán từ từ gặm mình thì Vy gọi. Thật là vui ghê tại vì khi một người nhiều chuyện như Vy gặp một kẻ lẩm cẩm như tôi thì thế giới chỉ có đại nạn mà thôi. Vy bảo nó đi biển phơi nắng suốt hai ngày nên bây giờ đen như mọi. Nhưng dĩ nhiên tôi hiểu đó là “ngôn ngữ” của bọn tôi, cho nên “đen như mọi” chỉ có nghĩa đơn giản là hơi hơi râm nắng thôi. Và rồi chúng tôi kể chuyện trên trời dưới đất cho tới khi cả nhà tôi về đông đủ.

∩ ∩ ∩

Mới đó mà nhanh ghê. Tuần sau là sinh nhật của Vy rồi. Sinh nhật của người bạn thân thì phải mặc quần áo đặc biệt chứ. Loay hoay hoài gần đến ngày mà tôi vẫn chưa nghĩ ra nên mặc gì. Đến khi tình cờ đi qua một cửa tiệm thấy có treo cái áo đầm màu tím với những cái kim cương nhỏ trên cổ áo, tôi mới nhất định mình đã chọn được. Tôi hấp tấp queo vô sợ người ta mua mất. Bã đậu xe chạt ních. Tìm được chỗ thật là khó khăn. Lúc vào tới nơi thì một gã con trai đang cầm cái áo đó. Hỏi người bán thì được biết đó là cái áo duy nhất, tôi bảo hắn:

— Đưa tôi cái áo đó đi.

— Tại sao?

— Tôi vất vả tìm chỗ đậu xe để vô đây mua cái áo này thôi.

— Tôi cũng vào đây mua cái áo này nữa.

— Không ngộ vậy chứ. Trả lại cho tôi.

Nói xong tôi chợt thấy mình vô lý. Hắn trở mắt nhìn tôi.

— Cô có nói lộn không vậy?

— Tôi cần cái áo đó lắm.

— Tôi cũng vậy.

Con trai gì phiền quá. Tôi cứ tiếp tục cãi bướng:

— Con trai mua áo đó để làm gì?

— Cô đừng soi mói đời tư của tôi chứ.

— Xí! Đời tư của anh ai thèm. Tôi chỉ muốn cái áo thôi. Anh nghe cho rõ nè. “Tôi muốn cái áo.”

— Cửa tiệm này bán nhiều áo lắm kìa. Từ từ lựa nha cô.

Rồi hắn đi qua quầy tính tiền... tính bơ. Tôi nhìn sững theo tức muốn chết. Hắn tính tiền xong đi qua ngang tôi còn cười cười chọc tức.

— Chào cô! Khi cô dữ lên nhìn xinh lắm.

— Xưa rồi!

— Nhưng không bao giờ cũ.

Hắn cộng thêm một câu và bước ra khỏi tiệm. Còn tôi nhìn theo hắn, ánh mắt căm thù, không nói một lời nào.





∩ ∩ ∩

Rồi sinh nhật Phương Vy cũng đến. Tối hôm đó tôi thấy chóng mặt nên nằm nghỉ lát sau ngủ quên mất. Lúc giật mình dậy chuẩn bị hấp tấp dzọt tới nhà Vy thì dường như mọi người đã có mặt ở đó. Tôi đang tía lia với mấy người bạn thân thì Vy xuất hiện. Còn có thằng nào đi với Vy nữa. Tôi bỗng mở hai mắt to ra nhìn. Trời đất ơi! Đúng là hấn, cái gã con trai ngang ngược trong tiệm quần áo. Hấn nhìn tôi mỉm cười. Tôi nhìn lại hấn bằng đôi mắt không thiện cảm. Vy cười giới thiệu:

— Đây là Đông Tuấn.

Chết rồi! Hấn là Tuấn! Hèn chi ở tiệm nghe giọng hấn quen quen nhưng lo cãi nên không để ý.

Rồi Vy quay sang hấn Vy tiếp

— Còn đây là Thiên Nhật, bạn thân của Vy, lẻo mép, dữ dằn nhất thế giới đó.

Hấn đưa tay gỡ giọng lịch sự:

— Hân hạnh được gặp Nhật. Hôm nào nhớ cho tôi thọ giáo với.

Vy lại tiếp:

— Sao Nhật tới trễ vậy?

Tôi chưa kịp lên tiếng thì hấn đã chen vào

— Chắc Nhật đó lộn địa chỉ.

Hấn cố ý nhấn mạnh chữ lộn làm tôi giận tím gan. Mọi người không hiểu gì hết nhưng cũng cười xòa rồi cùng nhau chúc mừng sinh nhật Vy.

∩ ∩ ∩

Tôi về nhà suy nghĩ băng quơ. Cũng vui đó chứ. Bây giờ tôi đã biết mặt cái gã con trai thấy ghét vẫn bị tôi gọi lộn số hoài. Vậy cũng tốt, ít ra khi giận thì cũng biết mình giận ai, biết mình ghét ai. Thật ra khuôn mặt hấn cũng không đến nỗi méo xẹo như tôi vẽ ra trong trí tưởng. Nước da ngăm đen rần chắc rất hợp với tướng con trai của hấn. Đôi mắt to và môi mỏng là hai điểm dễ nhìn nhất. Có một điểm đặc biệt là mái tóc phía trước của hấn rất dài và được hất lên trông ngộ ngộ hơi phớt đời, và cũng đẹp trai.

Sáng hôm sau Vy gọi nói chuyện băng quơ một hồi lại nói về hấn. Vy hỏi:

— Nhật có quen với Tuấn không?

— Không bao giờ! Lúc trước Nhật gọi Tuấn trong lớp mình nhưng là gọi lộn số nhà nó.

— Hôm trước nó có thấy hình Nhật nên kêu Vy giới thiệu hai người với nhau đó. Nó chỉ nói đơn giản là tên Nhật nghe rất ngộ cho con gái. Còn nữa, nó nói mái tóc của Nhật nhìn giống như là một sợi mây vậy đó.

— Con trai sao lảm chuyện, Vy tin sao?

— Nó còn hỏi phải Nhật tuổi con cọp.

Tôi bực mình cắt ngang:

— Tuổi con gì mắc mớ gì đến hấn. Con trai gì xí xọn quá đi.

— Má Vy nói nó hiền lành dễ thương đó.

Tôi bật cười thành tiếng.

— Trời đất. Nhật phải giúp bác thấy cái mặt thật của hấn mới được.

— Má Vy nói phải Trung được như Tuấn thì má khỏi lo cho Vy nữa.

— Trời ơi! Sự lảm lẩn lớn! Nếu Trung giống hấn ta phải chấp hai tay mà chia buồn với Vy thì có.

— Nhật không biết người ta mà sao...  
— Gặp một lần là không muốn gặp lần sau rồi.  
Rồi Vy đổi đề tài vì biết tôi không vui.

∩ ∩ ∩

Khoảng một tuần sau, hấn gọi tôi. Chúng tôi cãi vả om sòm trên điện thoại. Muốn cúp mấy lần nhưng những câu chuyện hấp dẫn cứ không cho phép. Hấn kể về những mùa đông nơi xứ lạnh, đứng giữa trời tuyết mênh mông hấn tập làm thơ. Nhưng những bài thơ đó không có những bông tuyết trắng xóa, không có những cây thông xứ lạnh mà có những giọt nắng lung linh trên ngọn jacaranda có công màu tím tím, có những bãi cát dài, và chiếc cầu vồng vắt vẻo trên bầu trời Cali nắng ấm. Bốn năm về trước gia đình hấn đã dọn về đây... Rồi thời gian trôi qua không lên tiếng, hấn đã làm tôi cười vui vẻ qua điện thoại. Tôi vô tình tìm hiểu thêm về hấn qua Vy. Rồi có một lúc tôi giật mình tự thấy mình chợt quan tâm tới hấn hơi nhiều.

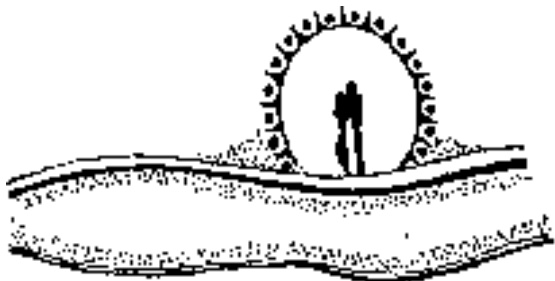
∩ ∩ ∩

Ngày tháng vụt bay qua. Một ngày kia nhìn qua khung cửa sổ tôi thấy những lá cây sau nhà bắt đầu bay lá tả. Nàng thu đã đến đây mang cho tôi những ước mơ một chút trẻ con và một chút người lớn của cô bé 18 tuổi. Những chiếc lá vàng bay bay trong gió đánh rơi vào tim tôi một sự rung động mơ hồ của người lần đầu nghĩ về hai chữ “nhớ thương.” Và tôi bỗng ít nghe mình nói “con trai thấy ghét”.

Tôi không hiểu sao tôi có thể thích hấn cho được. Nhưng có lẽ không ai có thể sống với quá khứ mãi. Bây giờ tôi hạnh phúc và vui vẻ với Tuấn. Nói cho cùng ngoài những lúc anh rầy tôi khi tôi vô lý thì anh cũng dễ thương và chu đáo lắm.

Đang suy nghĩ thì anh gọi đến.

— Nhật phải không? Rảnh hôn, anh đến đón đi



chơi.

— Đi đâu chứ?

— Ra biển thả điều.

— O.K.

Tôi chưa kịp chuẩn bị xong thì xe Tuấn đã đậu ngay trước cửa. Lúc tới biển chúng tôi thả điều thật là vui. Rồi hai đứa ngồi trên bãi cát nghỉ mệt. Chỉ chạy theo mấy con điều mà mệt quá. Những làn sóng đập mạnh vào tảng đá rồi chạy trở ra khơi. Nhìn những bọt sóng trắng xóa bị vỡ tan, anh kề vào tai tôi hỏi nhỏ:

— Nếu mai một hai đứa mình xa nhau, em có giận không?

Tôi lắc đầu cười:

— Không! Nhưng nếu anh phụ tình Nhật sẽ cột một tảng đá vào cổ anh rồi đá văng xuống biển.

Anh nhìn tôi nheo mắt một cách quỷ quái.

— Vậy em muốn theo anh suốt đời sao?

Biết trước là tôi sẽ nheo nên anh đã chạy lẹ và tôi rượt theo. Những tràng cười không bao giờ dứt...

Lúc trở về nhà, anh tặng tôi một món quà. Tôi xé giấy gói từ từ và mở hộp, thật bất ngờ. Đó là cái áo đầm màu tím hoa cà tôi muốn mua hơn nửa năm về trước. Tôi mỉm cười thích thú.

— Nhật còn nhớ cái áo này không?

Tôi gật đầu không nói, cố nhớ lại cái ngày hai đứa cãi nhau.

— Hôm đó em thiệt là ngang như cua.

— Xì! Anh mới đáng ghét đó. Nhật thích mà anh giành cho được.

— Thì trước sau gì cũng của em thôi. Anh có linh cảm đặc biệt mà.

— Xì! Lúc đó chắc anh chỉ muốn chọc Nhật tức chết thôi.

— Ờ thì cũng có... chút chút. Nhưng mà một chút thôi!

Rồi anh đưa tôi về nhà. Cơn nắng chiều đã làm tôi bình luôn hai ngày sau đó. Tôi muốn gặp anh để bắt đền nhưng cả tuần lễ đó anh thi và tham dự thể thao của trường nên không gặp. Chiều thứ sáu tôi

đến nhà Tuấn. Má anh nói là anh mệt quá nên ngủ rồi. Tôi ngồi nói chuyện với bác chờ ảnh dậy. Chờ hoài không thấy nên tôi xin phép lên phòng ảnh xem ảnh thức dậy chưa. Không biết mệt lắm không mà anh nằm ngủ ngon lành. Tôi ngồi xuống ghế bên bàn học thở dài. Chiều nay định rủ anh đi chơi bowling mà như vậy, biết vậy tôi đi một mình cho rồi. Tôi nhìn anh ngủ. Cái mái tóc “ngộ” của anh bây giờ rơi xuống trán, trông càng ngộ hơn. Nói ngộ còn chưa đủ phải gọi nó là “có một không hai” thì đúng hơn. Ở ngoài sau cắt tĩa rất ngắn. Còn mái tóc thì rất dài, thường thì được chải hất ra sau rất gọn gàng. Còn bây giờ... chỗ ngộ nghĩnh là có một chùm tóc nhỏ “dài hơn thiên hạ” ngay đường rẽ tóc. Lúc hất lên thì cũng được. Nhưng bây giờ mấy cọng tóc “dài hơn thiên hạ” đó lại làm cho khuôn mặt trông thật buồn cười. Tôi tự cười một mình. Rồi nhìn quanh tôi thấy cái kéo nằm hờ hững trên bàn. Tôi nhìn mái tóc, nhìn cái kéo rồi lại nhìn mái tóc. Một ý kiến tinh nghịch chợt đến. Tôi rinh cái kéo tới cắt một cái gọn lớn cái chùm tóc nhỏ “dài hơn thiên hạ” đó, rồi rút lui. Tôi chào má Tuấn rồi về nhà.

Tối hôm đó đang xem một phim trinh thám tới hồi hấp dẫn thì có tiếng chuông. Tôi miễn cưỡng đi ra mở cửa. Cửa vừa mở thấy mặt Tuấn, tôi vội trách:

— Tại anh hết đó! Bây giờ em không biết cái người trong mặt nạ là ai.

Anh nghiêm giọng:

— Có phải em không?

Biết là mình đã chơi quá đáng hơn là tôi tưởng tôi chỉ biết cắn môi gật đầu im lặng. Anh không nói lời nào quay lưng định bước đi. Tôi chạy lại kéo tay anh lại.

— Anh cho Nhật xin lỗi nha.

Anh vẫn không nói gì. Tôi cố năn nỉ.

— Đã lỡ rồi. Hay Anh cắt tóc Nhật lại huê nha.

Anh nói nhỏ.

— Thôi bỏ đi.

Rồi anh bước thẳng ra xe đi về. Tôi nhìn theo muốn rơi nước mắt.

Cả tuần lễ sau đó tôi gọi anh nhưng má anh luôn trả lời là anh không muốn trả lời. Giận anh tôi đi cắt mái tóc thê. Rồi một chiều khi tôi không còn

kiên nhẫn để gọi nữa, thì anh đến. Anh nhìn đầu tóc ngắn như con trai của tôi, một thoáng sững sờ trong ánh mắt. Tôi nhìn khuôn mặt thấy ghét của anh tức không chịu nổi. Những giọt nước mắt nóng bỏng lăn tròn trên má, tôi nói vội:

— Tôi cắt cả mái tóc mong là... anh... được vui.

Anh đưa tay nhẹ nhàng lau nước mắt cho tôi và nói:

— Sao trẻ con quá vậy? Lúc đó anh nghĩ là mình bị xúc phạm. Nhưng nếu không có em, anh sẽ bị tổn thương hơn. Anh xin lỗi.

Tôi vẫn còn ảm ức. Tuấn nắm hai bàn tay tôi giọng thành khẩn:

— Anh không muốn bị đá xuống biển đâu.

— Không được ăn hiếp Nhật nữa nha.

Anh giơ bàn tay phải lên nói với vẻ mặt thật buồn cười:

— Được rồi, tôi tên là Trần Đông Tuấn hứa là từ nay sẽ không làm cho Quỳnh Nhật buồn. Vậy được chưa hả em?

Điều bộ của anh làm tôi phải phì cười. Rồi anh chợt nhìn tôi với vẻ mặt nghiêm trọng.

— Từ nay mình phải xưng hô thế nào đây? Em giống...

Tôi trợn tròn đôi mắt chờ đợi nhưng anh không nói giống gì hết mà tiếp:

— Để coi, mái tóc này cũng hợp với em lắm đó. Nhưng đừng mặc quần jeans với áo sơmi nếu không người ta nhìn ngoài sau tưởng...

Và anh lại ngưng giữa chừng sợ tôi nổi giận.

∪ ∪ ∪

Rồi thời gian cứ thế mà đi. Mỗi một ngày trôi qua chúng tôi lại có thêm kỷ niệm để bỏ vào kho tàng quá khứ. Cuộc tình của hai đứa đã trải qua những lúc vui vẻ, giận hờn, những chiều mưa giăng đầy khung trời đông, những trưa nắng chói chang trên biển hạ.

Mấy năm đã trôi qua, anh đã làm việc mấy năm và tôi vừa tốt nghiệp đại học. Vy, Thảo, Trà, Lý đang giúp tôi chọn áo cưới. Anh ơi! Nhất định Nhật sẽ mặc một chiếc áo cưới màu hoa cà tím! ■